Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

DÉPOT LÉGAL
LE DIRECTEUR GERANT
VOIX DU PEUPLE — TIẾNG-DÂN — ANNAM — HUẾ

NĂM THỨ CHÍN — SỐ 833 — MỖI SỐ 5 XU — 乙亥年九月初五日 — NGÀY THỨ TƯ 2 OCTOBRE 1935

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	9$50
Sáu tháng	2.80	4.50
Ba tháng	1.50	2.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN 聲民

La Voix du Peuple

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÁO-QUÁN
Số 123, đường Đông Ba, Huế
Giây-thép nói: số 62
Giây-thép: TIENGDAN HUẾ

Hiệp thì mạnh,
chia thì yếu.

LẠI ĐẾN NGÀY

HỘI-ĐỒNG THƯỜNG-NIÊN VIỆN DÂN-BIỂU TRUNG-KỲ

Ngày 5 Octobre 1935

Trước kia lúc mới nghe bốn chữ «Nhân dân đại biểu» thay cho Tư phỏng hội viện, không chỉ thức giả trong nước có lòng vui mừng, mà nhân dân cũng gởi mối hy vọng. Vì một dân tộc vùi lấp dưới chế độ chuyên chế đã mấy trăm đời, mà nay có cái cơ quan mới làm môi giới trên đường chánh trị, nhân dân nhờ đó mà học đòi theo chánh thể đại nghị như các xứ văn minh; lúc ban dân dần ăn trí, lần lần có ngày trưởng thành, sẽ là một cái cơ quan chánh đáng hoàn thiện, có đủ sức binh vực quyền lợi cho nhân dân trong xứ.

Đối với Dân viện, mối hy vọng ấy phần đông vẫn nuôi mãi; nhưng việc gì trên đời, không bước tới thì thối lui, chớ không có đứng yên một chỗ được. Ngày tháng cứ đi, cuộc đời cứ thay đổi, cái Dân viện qui hóa làm cơ quan mở đường cho nhân dân tham dự chánh trị kia, đã không bước tới, lại một mực thối lui, thối lui mãi trong mấy năm nay, trở thành một cái viện chỉ mang cái tên trống. Vì thế mà nhân dân lấy làm thất vọng.

Cứ xem hình thức bề ngoài thì Dân viện ngày nay, có nhà hội đường hoàng, có văn phòng làm việc, có ban trị sự có bổng, mỗi lần hội, xe ô tô đậu trước cửa viện, vẻ vang hơn trước biết bao! song thử ngắm vào nội dung — tôi không nói tinh thần — thì nhiều người đã cho là sau nầy kém trước. Mà họ nói có chứng cớ hẳn hòi.

1) Trước kia dân biểu trong viện còn đặt toàn thể viện lên trên cá nhân, không đem ý riêng mà làm phòng hại đến việc chung; như một tờ thông tư mà cả trên 40 ngày viện ký tên phản đối; một ông dân biểu đương trong bị nhục, xin từ chức liền; một ông dân biểu kiêm chức bang tá thì viện đòi trục xuất. Nói thực ra thì vẫn không làm ích lợi gì cho ai, song đoàn thể Dân viện còn giữ được cái tư cách chân chính.

Gần mấy năm nay thì chính người trong viện trở bươi xấu nhau, không còn có ý nghĩa gì, chưa nói đến đoàn thể.

2) Trước kia về việc bầu cử ban trị sự, vẫn có tranh nhau; nhưng sau ai đã trúng cử rồi thì người tranh cử kia cũng đồng tâm làm việc, thấy rõ công việc của Viện là việc chung, không phải việc riêng của người trúng cử đó. Gần đây thì sanh ra phe đảng ganh ghét. Theo như ý kiến một ít người trong viện, nếu như ban trị sự hiện thời của viện mà bị một việc gì phải bãi phải truất cho xấu xa thì họ lấy làm đắc ý; không trách phần đông có lời trách «ganh vì ghế» có xúi.

3) Trước kia, việc gì dân gian đã kêu ca mà Dân viện đạt lên chánh phủ, trực tiếp đưa ngay về tòa Khâm, chánh phủ ưng thuận cùng không, trả lời được rõ ràng và mau chóng. Nay phải do bộ Lại, bộ Lại chuyển đạt sang tòa Khâm; con đường gián tiếp ấy đã trễ chậm một tầng. Xem như trong mấy năm gần đây, nào việc rượu, việc thuốc lá, cùng đạc điền v. v..., nhân dân trong xứ nhiều việc rắc rối hơn trước nhiều, mà những điều yêu cầu của viện, tưởng như nhân dân không thấy chút ảnh hưởng gì. «Dân viện cũng là quan», câu nói ấy tưởng không phải không có cớ.

Xem một ít thực trạng kể trên thì nội dung viện Dân biểu ngày nay, đã mất lòng tín nhiệm của nhân dân nhiều, mà nguyên nhân trụy lạc là do toàn thể cả viện không có đoàn thể, lại chia rẽ nhau. Chánh phủ thấy đoàn thể Dân viện không ra gì, cũng không để ý đến lời thỉnh cầu, lại thu quyền hạn của viện hẹp hơn trước.

Đứng trước một cái cơ quan dân cử «có tên không thực» như vậy, một là chánh phủ còn nhận cơ quan ấy có giúp ích cho công việc trong xứ, đứng về một bên kia quan trường, minh định quyền hạn, đừng hẹp hòi mặc lòng mà có chút tánh cách «nghị pháp», không thuộc dưới quyền quan trường; hai là viện tự chữa mình, bỏ hết lối ghé ganh như trước, mà nhứt trí đồng tâm, đặt đoàn thể viện lên trên cá nhân.

Như vậy mong kéo lại chút ít tư cách của viện, chớ chưa nói giúp ích cho ai; không thế, quyền hạn của viện như thế kia, tư cách và đoàn thể của viện như thế nầy, cùng trong trên bốn mươi ông dân biểu hiện tại đó mà sang sẩy lừa lọc, thì dẫu thay đến mấy lớp ban trị sự cũng không sao có hiệu quả gì tốt, mà lại kém hơn cũng nên.

«Thân mình không chính, còn mong chính ai», bản thân của Dân viện mà chia rẽ ganh ghét như mấy lối nầy thì kỳ hội đồng chiếu lệ, nhân dân còn mong bổ ích vào chỗ nào!

Vậy mong kỳ hội năm nay, các ông dân biểu sẽ đổi lối ganh chia trước mà tỏ ra thái độ quang minh chính đáng, khỏi mang cái tiếng «tranh cần tranh biểu» như các làng trong thôn quê, sau mới mong làm việc khác.

Thừa-Tự-Dân

Bệnh ngủ ở Nhật bản

Theo tin gần đây, ở Đông Kinh có bệnh dịch «não viêm» (óc phỏng), phòng dịch khoa toàn thể động viện đã điều tra và tìm cách để phòng, song chưa rõ bệnh nguyên, nên chưa bày ra phương gì cứu chữa, bệnh ấy còn lan rộng.

Bệnh «não phỏng» đương lưu hành, thì tiếp có bệnh lạ là bệnh «ngủ». Bệnh ngủ nầy số chết cũng nhiều. Riêng một thành Đông kinh đã có 75 người chết về bệnh ngủ; kể toàn quốc có trên 500 người; kẻ vương bệnh ấy 10 người chết đến 5.

Bệnh ngủ nầy năm 1924 chết có 6125 người, năm 1929 chết đến 1946 người.

Người ta nói bệnh ngủ nầy là do khi trời đã mát mà nóng trở lại nên sanh ra.

Chi thì chi, chớ người Nhật họ dùng não lắm nên có bệnh não, một quả rồi sanh ra bệnh ngủ không sao tránh được. Xứ Cổ việt ta, không ai có bệnh não, vì cái não không dùng đến nên tất ăn thì có, chớ không có «phỏng» bao giờ. Duy có bệnh «ngủ» thì đông, nhưng lạ là ngủ cả đời mà không chết vì bệnh ngủ!

S.

CHUYỆN ĐỜI

Hội Quốc-liên với hội việc làng ở xứ ta

Hội Quốc liên là một hội danh tiếng, họp cả liệt cường trên thế giới, tổ thành một cơ quan lo tát để phân giải công việc rắc rối trên quốc tế mà ngăn họa chiến tranh; tôn chỉ và mục đích của hội, cao thượng và nhân đạo biết bao!

Nhưng không rõ lại thời thế và hoàn cảnh khó khăn thế nào mà trong khoảng mấy năm nay, nó giống in như hương hội mấy làng ở đất Cổ Việt ta quá, nhứt là làng có nhiều quan viên và hào cường.

Chúng ta thường thấy các làng cũng làm khoán ước hay chương trình cải lương, theo những điều ước định trên mặt giấy, rành rẽ làm sao! Khổ một nỗi là ở làng có nhiều thân hào, có dăng dính với công điền công thổ của làng — công điền công thổ ấy, tiếng là của làng mà không khác gì của riêng của mấy bác thân hào đều nhau cùng hưởng mà dân làng chẳng được dự chút nào.

Bởi thế nên có bác nào xâm chiếm của dân mà đem ra làng xử thì thấy nhùng nhằng hoài mà không khi nào xử xong, vì người xâm chiếm kia, họ có kể khoán ước là gì đâu, có nói gì thì họ không thèm dự vào việc làng là hết chuyện.

Nay Hội Quốc liên cũng na ná như thế. Nhật chiếm Mãn châu, xâm phạm lãnh thổ Tàu, Tàu kiện với Quốc liên, Quốc liên điều tra qua loa, không xử ra mô gì thì Nhật xếp lưng xách gói ra hội không thèm dự!

Đức làng quân bị, phạm điều ước quân sắc, vò xé tờ hòa ước Versailles; Quốc liên mới nhóm bàn chưa đụng đến Đức một mảy lông, Hitler bỏ phứt Quốc-liên không đếm xỉa nữa!

Nay Ý A xung đột, ngoài lửa chiến tranh, có thể làm ngay cả toàn Âu; Quốc-liên điều giải đã cách, các nhà ngoại giao nói đã khan cổ, Mussolini lại hăm ra Quốc-liên;

Nếu mấy tay hào cường kia lần lượt ra Quốc-liên, chỉ còn quan viên chỉ cùng dân nghèo đó thì làng Quốc-liên có ngày sẽ tiêu mất!

Tuy vậy nội dung dầu thế mà biểu diện còn vẻ vang, như mấy làng ở xứ ta, trong làng đã tan tành, mà ai có đi qua trước đình làng kia thì thấy cờ đăng đỏ chói, trống đánh lam tam, mỗi khi cúng thần kỳ phúc thì họ dành ngôi thứ và phần kính phần biếu rất náo nhiệt!

THIỆN-HƯỚC

Chung quanh việc đào kinh An-chỉ

(Câu chuyện mua đất và bồi hoa lợi)

Sau khi kinh An-chỉ (Quảng-ngãi) khởi công đào được mấy ngày, thì có trát đòi những người có ruộng đất ở bộ An-chỉ, Sơn-minh bị đường kinh ấy đào phá, đến ngày 12-9-35 phải tới đình làng Sơn-minh [illegible].

Bữa ấy có quan Phó sứ, quan Lục lộ và quan Kinh lịch, hội đồng hiểu về việc trả tiền đất và hoa lợi cho những người bị đào phá.

Cứ như lời quan Lục lộ đã hiểu, thì những ruộng đất ấy được lãnh hạng nhứt mỗi thước vuông (mètre carré) là 3 xu, hạng nhì một xu rưỡi. Còn hoa lợi: hạng nhứt mỗi thước vuông nửa xu (1/2), hạng nhì một phần ba xu (1/3). Nhưng đó chỉ có ruộng đất đương ra hỏa nài, xin quan chiếu theo giá mua đất của sở hỏa xa đã thi hành, mà cấp phát cho công bình; đối hoa lợi thì hiện gặt trong hai thước ruộng hoặc ba thước, là được một ang lúa, xin chiếu theo giá lúa hiện thời mà đền [illegible] phần nữa tiền.

Quan Lục lộ trả lời: «Vụ đào kinh đây thuộc về thủy lợi, nên không trả theo lệ sở hỏa xa được (?); còn hoa lợi thì hiện rằng, trong 2, 3 thước là gặt được một ang lúa thật, nhưng làm được ang lúa có dễ dàng gì, cần phải gặt, hái, đạp, phơi, tốn phí nhiều thì giờ, mới thành lúa được, lúa ở mình năm nay vì mất mùa nên đắt giá, chớ trong Nam-kỳ, chỉ bán có 2, 3 hào một ang mà không ai mua. Nay hội đồng định bồi như thế, là công bình rồi...»

Vì giá rẻ quá, nên nghe đâu họ đã [illegible] tòa, tỉnh, chưa biết quan trên có chước thế nào không; và không biết ông dân biểu Võ-đình-Thụy có biết đến dân kêu kia không?

Công-Ngôn

MỘT VỤ KIỆN TO TẠI KINH-ĐÔ

Ở kinh thành Huế, thuở nay ít thấy có vụ «quan bị kiện». Người ta ai cũng tin rằng ở dưới Liễn-cốc (輦轂之下 nghĩa là gần vua) và Tòa, Bộ, Viện, tất là các quan phụng công thủ pháp, để treo gương cho các địa phương, vì kinh sư là nơi «đầu làm lành» 首善之地.

Vậy mà nay có vụ kiện, người bị kiện là cụ lớn Hộ-thành mà tiên cáo là đội và lính. Hiện ở kinh đô dư luận rất xôn xao.

Mô phật!

Gần đây phong triều «chấn hưng phật giáo» sôi nổi khắp cả trong xứ, đã có mấy tờ báo làm cơ quan truyền bá Phật giáo. Vậy mà trong tín đồ Thích Ca, lại có những tấn kịch đáng thương!

Trong Nam thấy nhiều báo công kích sư Muôn lợi dụng, làm cho dư luận sôi nổi chưa yên, thì ở ngoài Bắc có câu chuyện 2 nhà sư Lê văn Thảo và Lê văn Thanh tu tại chùa Bà-Đá lại vào Ngã-tư-Sở mua vai, bị chánh tổng Vận bắt nhà sư trả tiền hát 5$1 (*Ngọ báo* ngày 15-9-35).

Thấy những chuyện trên, phần đông nhân đó mà chỉ trích Phật giáo, chớ Phật đâu dung chuyện tồi [illegible].

Mà riêng gì Phật giáo! Nào khoa học, nào tự do và văn minh gì gì, lắm người khoát cái áo ngoài có dáng danh hiệu tốt đẹp kia mà đi làm chuyện nhảm!

A Di-Đà

Quanh vụ đạc điền

Lý, bộ và ủy viên sách nhiễu dân quá đỗi

Hiện ở miền mấy làng Hưng-Thạnh đông và tây, phủ Thăng-Bình (Quảng–Nam) đi đâu cũng nghe người ta than van về chuyện đạc điền. Ký giả có ghé vào nhà tên Nguyễn-Lảng, (Hưng-Thạnh đông) thấy y đương ngồi van khóc, còn vợ thì đương nằm cử trong buồng, có tiếng rên. Hỏi thì y nói:

«Tôi có 8 thước đất bạch sa, mà lý bộ và ủy viên đòi 0$85 về tiền khai khẩ, không có thì họ không chấp tờ khai. Tôi vơ vét nội đồ trong nhà bán được 0$35, lại bán cả than sầm cho vợ ở cử được 0$50, (bán cho xã Tung ở làng Tiên-Mỹ) Hiện vợ tôi đẻ mà không có than nằm và không có gạo ăn nữa. Nhưng cũng vì nhà tôi nghèo quá, nên họ mới đòi có 0$85 chớ như tên Lê-Thơ chỉ có 1 sào 7 thước 5 đất mà đòi đến 1$70; tên Châu-Cường (làng Tiên-Mỹ) có 2 sào 5 thước ruộng mà đòi 2$10; tên Trần-Đạm (làng Tiên-Mỹ) có 8 thước đất bạch sa mà đòi đến 3$10; tên Trịnh-Sừng (làng Hưng-Thạnh đông) có 6 sào ruộng mà đòi đến 2$20 v. v. không kể hết được...»

Lời than van ấy nghe đã thấu đến tai quan Tỉnh, Tỉnh có mật sức về cho quan Phủ xét; quan Phủ có phái thầy Phó tổng về hỏi các điền chủ, thì số khai được hơn 184 người (trong số đó có nhiều người lo bạc nhiều mà khai ít lại, vì bị bọn lý, bộ hăm dọa).

Nghe thầy Phó đệ trình lên quan rồi, chưa biết quan xét nghĩ thế nào.

Một việc nhà nước thi hành mà bọn thừa hành lợi dụng, cướp đựt của dân như thế. Chánh phủ có dung thứ được sao?

Người dân

VẤN-ĐỀ KẾT-HÔN

Trạng-thái biến-thiên trên lịch-sử hôn-nhân ở hiện-đại

Vấn đề hôn nhân, quan hệ với hạnh phúc nhân sanh, và tiền đồ xã hội thế nào, không nói ai cũng hiểu được.

Trước kia không kể, chỉ nói từ sau cuộc Âu châu đại chiến trở đi, thấy đã có chiu biến thiên.

Theo chiu biến thiên ấy, chẳng qua là một chế độ cũ mà không thích hợp, tự nhiên có chế độ mới thay vào; đến chế độ mới nầy sinh tệ, lại có chế độ thứ ba khác nổi lên thay, rốt cuộc đều chưa được hoàn thiện cả. Như nói cho đến gốc, thì ở dưới chế độ đế quốc tư bản chi phối mà có sửa đổi cái gì, đều là «xé vai vá vạt, thay cột đổi kèo», chớ cái áo rách, cái nhà mục kia, không sao có sự cải lương mỹ mãn được. Vấn đề kết hôn, cũng không tránh ra ngoài lệ chung ấy.

Cuộc thế giới đại chiến thứ nhứt, ảnh hưởng chi phối một cách rất mạnh, cả bọn con trai con gái, người ở khoảng ấy không khác gì đi trên miệng núi lửa, chưa biết nó phun lửa ra khi nào, sanh ra tinh thần khủng bố. Nhân đó trên [illegible] em thân thiết cũng nảy ra quan niệm đạo đức hư ngụy thôi.

Chế độ «một vợ một chồng» mà lâu nay tôn làm thần thánh, trong thời kỳ chiến tranh khủng bố kia, không đủ sức đứng vững, mà lại bị phá hoại nữa. Nhân đó, đường sanh hoạt về «hai tánh» không còn có gì hạn chế, chỉ đi vào con đường quàng xiêng ích kỷ, lại mượn cái tên «hữu ái» để che bề ngoài, gọi là «Hữu ái kiết hôn».

Theo trạng thái hữu ái kiết hôn là trai gái hai người, ai tự làm việc sanh hoạt riêng của nấy, mà kết hợp lại. Gọi là kiết hôn mà không có tổ chức gia đình, cũng không cần sinh đẻ con cái, nói cho đúng, chỉ là cái đường tắt về chuyện «sanh hoạt» mà thôi.

Kết hôn đã dễ dàng, thì phân ly cũng tự do; kết hợp không nhằm phép, mà pháp luật không sao ngăn cấm được. Lối kết hợp ấy ở Âu Mỹ đã thường có, mà nhiều nhứt là ở Đức và Mỹ. Ở nước Đức kể con trai thành phố từ 17 đến 25 tuổi, đến ba phần tư theo lối «hữu ái kết hôn» nói trên. Đại loại như trai gái thanh niên, được một cái ghế làm việc ở sở công hoặc tư, về mặt kinh tế, rời gia đình ra được, thì tự do thi hành cái quyền luyến ái của mình.

Lối kết hiệp ấy, nhân sự có gia đình, có con cái là không tiện cho nền kinh tế của mình, thành ra có cái cảnh vợ chồng «biến tướng»: lâu thì một vài năm, mau thì 3, 7 tháng. cũng có một số ít trở thành «chính thức kết hôn», nhưng khi nào cả hai bên đều nhận sự «chính thức» ấy không phòng hại đến sự kinh tế của mình kia, không thế thì sao cũng quyết liệt.

Hữu ái kết hôn thành tập rồi sanh ra phản động

Hữu ái kết hôn thạnh hành, một vị quan tòa ở Mỹ là Lâm tắc Tưởng muốn đem sự kết hôn phi pháp trên cho nhận là «Hiệp pháp hôn», ông ta chủ trương rằng:

«Hữu ái kết hôn là nhân sự quan hệ về sức khỏe, về kinh tế, và khi chất. Trong lúc kết hôn không cần người trong gia đình giúp sức, vì cần sự luyến ái mà kết hiệp, cũng hợp với trạng thái kết hôn hiệp pháp».

Vì dưới chế độ «một vợ một chồng» sanh ra nhiều điều dối bại dả dối, mà thứ «hữu ái kết hôn» kia mới xuất hiện. Hữu ái kết hôn đã thành thói quen lại sanh ra kết quả không tốt:

Một mặt thì phá thai, giết con, diễn ra lắm thảm kịch không đạo đức; một mặt lại làm cho chế độ một vợ một chồng bị phá sản. Nhân thế mà người ta đã tìm cách bổ cứu để ngăn cái tệ trên, như chánh phủ nhận cái gánh môi giới kết hôn, nào trưởng lệ sự đẻ và nuôi, nào qui định chức vụ gia đình của chị em... Đó đều là đắp cái bờ đê để phòng cái họa nước lụt «luyến ái» tràn lan kia. Hiện ở Âu mỹ đã thực hành chánh sách ấy.

(Xem qua trang 3 cột 1)

Bộ mặt thế lợi với hàn thử biểu

Hàn thử biểu ở thành phố đã thấy thường, nhưng ở nhà quê phần đông chưa biết là cái gì. Vậy muốn nói chuyện so sánh nầy, trước xin giải nghĩa đại lược hàn thử biểu là thế nào:

Hàn thử biểu, chính là cái thước dùng để đo khí hậu nóng lạnh. Một cái ống pha lê nho nhỏ, trong ấy lấy cả không khí ra mà đựng thủy ngân vào. Thứ thủy ngân ấy, trời nóng thì nó ra nước thăng lên cao; trời lạnh, nó đông lại sụt xuống thấp. Nhân thế người ta mới ghi bậc lên xuống, theo cái mực thủy ngân trong ống ấy mà phân ra từng độ. Trông độ trồi sụt của thủy ngân kia mà biết được khi trời nóng lạnh, nhiều ít, cao thấp không sai một chút.

Một nhà học giả, trường trải trong cuộc xã giao đã nói: Bộ mặt tiêu biểu cho ý tứ mỗi người, cũng như hàn thử biểu với khí hậu nóng lạnh, nhứt là bộ mặt kẻ thế lợi thì nó bày cái độ trồi sụt rất là rõ rệt.

Đại loại như một vị quan chơi chỏi nọ, trong ruột chỉ chứa một món thế lợi, thường hay hót kẻ trên hiếp kẻ dưới; nếu như ai lưu ý mà trông kỹ trên bộ mặt ngài trong khi tiếp người thì thấy:

1) Tiếp người ngang hàng với mình thì bộ mặt cầm mực thường không thay đổi chút nào.

2) Tiếp người tay dưới mình thì bộ mặt đã hơi nở nang, miệng rộng, con mắt to, có dạng ra phết.

3) Đến tiếp anh dân cùng thì cái mặt to bằng cái mâm, sắc hồng hồng đỏ, tỏ ra oai nghiêm dễ sợ.

4) Trái lại, đứng trước quan trên hay thưa chuyện cùng người quyền quí mà người ấy có thể làm vinh nhục được, thì bộ mặt ngài xẹp vo, trắng bạch như không có một chút máu...

Bài trên nầy, cũng giống giống bài giây của thầy Mạnh Tử: «Xem người xem con mắt», song có vẻ triết học hơn.

Độc giả thử nghiệm xem.

Nhà quê

Cùng chung một mối lo, ông Ohl lại không giống ông A. E. Babut

Đối với dã tâm xâm lược của người Nhật bản ở Viễn đông này, các nước Âu Mỹ đều ôm mối lo chọa da vàng. Xứ Đông dương ta, còn có nước Tàu làm cái phên dừng, mà người Pháp ở xứ này cũng đã có nhiều người chú ý.

Thì mới đầu tháng trước, nhân chánh phủ Quảng Tây rước người Nhật làm quân sự cố vấn, ông A. E. Babut chủ báo *Pháp Việt tạp chí* đã tỏ ý dự phòng mà la lớn rằng:

«*Không có lúc nào mà người Pháp người Nam nên kết chặt mối đồng tâm cho bằng lúc này*». (đã trích đăng Tiếng dân số 824 ra ngày 31-8-35.).

Nay ông Louis Ohl mới đi du lịch Nhật bản về, diễn thuyết tại nhà hát Perroquet (Saigon) ngày 17 9 đây, cũng ôm mối lo như ông Babut mà hô lớn: «*Dân Đông dương sống yên trong cái hủ kín, không chăm lo gì đến những nước gần cạnh mình ở xứ viễn đông này!...*»

(Parlant de l'Indochine, l'aurateur déclare qu'on reproche aux Indochinois de vivre en vase clos et ne pas s'occuper de leurs voisins en Extrême Orient).

Câu tôi dẫn đây là một câu trong báo «*La Presse Indochinoise*» thuật bài diễn văn của ông Ohl, đầu đề là «*Người Nhật bản sẽ đi tới đâu?*» (Où va le Japon), mà ông có ý thống trách người Pháp ở xứ này.

Mối lo của ông Ohl cũng như ông Babut, song có một điều khác là, ông Babut nói gồm cả người Nam và người Pháp mà ông Ohl chỉ trách người Pháp (Français d'Indochine) mà toả người Nam chúng ta ra ngoài.

Theo như bài diễn văn của ông Ohl mà các báo Tây Nam đã đăng, thì trước hết ông khen ngợi người Nhật một cách rất mực. Nào người Nhật có tánh tốt như chất phác, lễ phép, trật tự, ưa cảnh đẹp thiên nhiên, cho đến ở sạch, dầu hạng dân nghèo cũng tắm một ngày đến ba lần. Kế tiếp đó ông nói đến nhân khẩu tăng gia cùng công nghệ phát đạt của người Nhật, thế lực kinh tế bành trướng mà hiện các nước ở Viễn đông đều xài hàng Nhật hết, vì hàng các nước giá đắt mà hàng Nhật rẻ.

Sau ông nói đến binh lực mạnh mẽ của người Nhật, rồi trách người Pháp ở Đông dương như câu đã nói trên, khuyên thông thương với người Nhật, đặt cơ quan sang Nhật mà mở đường qua lại thương mãi v. v.

Diễn xong, thính giả không ai chất vấn và biện bạch điều gì hết.

Ký giả lược thuật bài trên mà thêm một mối lo là: theo lời ông khuyên, rồi sức kinh tế của Nhật tràn sang mới làm sao?

Tuy vậy, ký giả thấy ông Ohl khen người Nhật quá dỗi mà nói vậy, chớ mối lo nầy, dầu sao cũng vượt ra ngoài sức người Nam chúng ta. Chúng ta chỉ chăm mối lo cuộc «sống khó» trước mắt mà không rồi, có dư thì giờ và công phu đâu mà lo chuyện «tây trời» kia.

Ngu Sơn

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ CỦA VIỆN DÂN-BIỂU

Về kỳ hội đồng thường niên năm 1935

1) Xét những khoản chung niên kế toán ngân sách Trung-kỳ năm 1934.

2) Xét những khoản chi tiêu về các vấn đề xã hội và kinh tế và dự trù công tác về bản dự định ngân sách Trung kỳ năm 1936

3) Xét bản dự định về khoản gia thêm bách phân vào thuế thân trong năm 1936.

4) Xét bản dự định về sự gia thêm bách phân vào thuế điền thổ trong năm 1936.

5) Xét bản dự định về khoản thuế riêng 3 phần trăm đánh vào các môn bài chánh để sung vào việc chi tiêu của phòng Thương-mãi và Canh-nông.

6) Xét những khoản chi tiêu về các vấn đề xã hội và kinh tế và dự trù công tác các khoản dự định Đông Pháp và ngân sách riêng năm 1936

7) Trích các ngân sách hàng tỉnh năm 1936 về các khoản chi tiêu về các vấn đề xã hội kinh tế.

8) Dự trù công tác các công việc ở các tỉnh.

9) Xét về các khoản chi tiêu về các vấn đề xã hội và kinh tế trong ngân sách của chánh phủ Nam-Triều năm 1936 và bản dự trù công tác.

10) Thể dụng lần lần những cách đo theo cách tây (système métrique).

11) Lưu hành những đồng bạc xu và nhứt luật thông dụng các hạng tiền trong xứ.

12) Khuếch trương sự trồng đương liễu để làm của công ở các làng.

13) Tổ chức cuộc nuôi thủ sản.

NGÀY THI THƯƠNG CHÁNH HOÀN LẠI

Cuộc thi Thương chánh đã định như trước, nay hoãn lại đến ngày 8 và 9 Novembre 1935 mới thi.

Những thí sinh, đúng 20 tuổi, kể đến trước ngày 1er Janvier 1936, đều được dự thi.

Những đơn xin thi đến 10 Octobre là hết hạn.

Dễ hiểu lắm!

Tạ-An đời Tấn, có tiếng là phong lưu Tể tướng, có cơ thiếp nhiều, mà cụ bà ghen quá, cụ lớn không sao dám gần bọn cơ thiếp kia.

Bọn cháu muốn chữa tính ghen của cụ bà, đem những tình xưa như bài thi Chu-Nam Chung tư, khen ngợi đức không ghen của bà Hậu-phi (vợ vua Văn-Vương đời Châu) kể cho bà cụ nghe. Bà hỏi:

– Những bài thi ấy ai làm?

– Bẩm, ông Châu-công, bọn cháu trả lời.

– Tao tưởng bà Châu công làm, chớ ông Châu công thì ông khen là phải, vì ông Châu-công là đàn ông kia.

Câu nói của bà vắn tắt, mà nói thấu chỗ đáy lòng «ích kỷ» của bọn mày râu xưa nay. Nhưng đó là chuyện xưa phương đông. Hay đâu hiện nay ở bên phương tây cũng có một vụ án như thế.

Dưới mục chuyện phiếm *Trung-Bắc-Tân-Văn* số 5623 ra ngày 21-9-35, thuật cái tin ở tòa án Brest (Pháp) nói có cô thiếu nữ đó Thái Lydia Osvoeld đã lợi dụng cái sắc khuynh thành của mình, quyến dụ được 2 ông tướng Thủy-quân cho cô xuống xem những cơ quan bí mật dưới chiếc tàu binh của mình. Trước bàn móng ngựa tòa án, cô thiếu nữ bị án tù, còn 2 ông tướng trẻ tuổi kia được trắng án.... »

Theo lời bà Tạ-an nói trên, mình tuy không đi xem vụ xử ấy, cũng không sang đến bên trời Âu mà điều tra, song mình biết chắc quan tòa xử vụ án ấy hẳn là đàn ông; vì đàn ông nên tha bổng cho 2 viên tướng kia mà bắt tội cô thiếu nữ. Nếu quan Tòa mà đàn bà, chắc là 2 viên tướng nầy bị tội nặng mà cô thiếu nữ sẽ trắng án chớ gì!

Đấy, trên đời mà nếu suy lòng mình để nghiệm lòng người, chả có gì là khó hiểu hết.

Muốn hiểu

THẾ-GIỚI THỜI ĐÀM

Ý VỚI ĐỨC

2 nhà độc-tài sẽ bắt tay nhau chăng?

Cuộc Ý-A xung đột, dần dần trở thành cuộc Ý-Anh kình nhau, không chỉ đám mây ở đông Phi kéo đen ngùi ngụt, mà sóng gió ở miền Địa Trung Hải, cũng có dèo sôi nổi. Đó là một cái hiện tượng mà toàn thế giới đương chú ý. Nay lại thêm cái tin Đức-Ý thân thiện nữa!

Ý A xung đột, nước Anh vì quyền lợi của mình, ra mặt can thiệp, mà Anh lại là một nước có thế lực lớn ở Quốc liên và Âu châu. Anh đã can thiệp, Pháp cũng là tay trọng yếu chủ trì Quốc liên, tất nhiên Pháp không thể rời Anh ra được mà chung lưng với Ý, dầu cho Pháp-Ý đã có hiệp định. Thế là Ý đã cô lập, mà nước cờ chiếm lãnh đông Phi mắc vào nước bí.

Bị bí mà muốn mở, ngó đi ngó lại, không có nước nào đủ sức giúp mình. Duy có nước Đức là tay cừ, có thế lực khiến chế Anh-Pháp. Vì thế mà Mussolini muốn bắt tay Hitler. Xem câu chuyện dưới này thì rõ 2 tay độc tài gian hùng đã lộ nết thu ba mà đưa tình cùng nhau:

Theo tin ở Bá Lâm (Đức), đại sứ mới của Ý ở Đức là A đô liệt Tư, theo lệ thường lâu nay thì đại sứ mới đáo nhiệm, sau 3 tuần lễ mới trình dệ quốc thơ. Vậy mà lần nầy theo lời thỉnh cầu của chính phủ Ý, đại sứ mới Ý đã được Nguyên thủ Đức Hitler cho làm lễ ấy sớm, không đợi đến sau 3 tuần. Đại sứ Ý đã yết kiến Hitler ngày 9-9-35.

Việc nầy lúc đầu còn giữ bí mật, nhưng sau công chúng đều biết; vì ngày làm lễ ấy có cái đặc điểm mới trước kia không có, là ngoại trưởng Đức dùng quân lễ tiếp đại sứ Ý.

Đại sứ Ý trước lấy lời thành khẩn, tỏ ý trông mong 2 nước Ý-Đức thân thiện hiệp tác. Hitler trả lời:

«Ý Đức 2 nước, về công cuộc chánh trị diễn tấn sau nầy cùng hòa bình hiệp tác có ảnh hưởng đến các nước, quan hệ rất là trọng đại. Tôi cũng đồng ý như lời đại sứ đã nói. Tôi nghĩ theo đường chính nghĩa mà liên giải nhau là điều cốt yếu trên nền sanh tồn của các dân tộc, có hiểu thấu nghĩa ấy mới nói được công việc hiệp tác trong quốc tế. Vả lại, chủ nghĩa «Phát tây Tư» của nước Ý với chủ nghĩa «Quốc xã» của nước Đức, lý, tưởng hoài bảo của 2 chủ nghĩa có nhiều chỗ đồng nhau, tôi dám chắc cuộc thân thiện của 2 nước không chỉ ích lợi cho 2 nước, mà các nước ngoài cũng nhờ ơn nữa ?)... ».

Nhân sĩ thế giới đối với cái tin «2 tay độc tài Ý Đức sẽ đi nhau một phía» mà lo cho hội Quốc liên, lo cho cuộc Âu châu và lo cả cho toàn thế giới.

Hội Quốc liên làm gốc cho cuộc hòa bình thế giới mà không đủ sức cho các nước tin nhiệm. Nhật ra Quốc liên, Đức ra Quốc liên, nay Ý sẽ cũng sắp lượng với Quốc liên nữa!

Một chú Đức đã gây cho cuộc Âu châu nhiều chuyện rắc rối; một chú Ý đủ làm cho toàn Âu rung rinh, Nay nếu 2 chú nhập chung lại mà khuấy rối, thì cuộc diện Âu châu khó khỏi có tấn kịch khuấy rối lung tung.

Âu châu đã rối thì làm gì khỏi kéo ên trận đại chiến thứ hai của toàn thế giới.

Cục diện Âu châu ngày nay mà nói đến hòa bình, có cái trạng huống như một sợi tóc mang ngàn cân nặng. Không rõ các tay ngoại giao thu xếp yên được không? Mà có thu xếp ên được, cũng vì cái nền kinh tế bị trong của các nước buộc phải hình hoãn lại, chớ không phải là công của mấy tay đề xướng hòa bình kia đâu.

Khách quan

CUỘC THI CANH NÔNG VÀ HỘI CHỢ THANH-HÓA

Từ ngày 6 đến 11 Novembre tới đây, tại tỉnh Thanh hóa sẽ có cuộc thi canh nông và hội chợ. Cuộc thi có giải thưởng xứng đáng.

Mục đích hội chợ nầy là đấu xảo, bày mẫu các thứ nông sản, hoặc hàng hóa về công nghệ gì của bản tỉnh và của các tỉnh.

Các đơn dự thi và xin bày hàng ở hội chợ phải gởi đến tòa Sứ Thanh hóa trước ngày 20 Octobre.

Các trâu bò đem dự thi và bán, ngày 5 Novembre phải đem tới.

KHO CHUYỆN

Kể tới ngày 15 Septembre thì xứ Nam kỳ xuất cảng được 1.416 865 tấn lúa và gạo. Số ấy, chở qua Tàu có 82e 746 tấn.

Có lẽ tới cuối năm thì số xuất cảng ngót 2 triệu tấn.

Thầy ký Hoàng văn Xu thụt két của Đông dương ngân hàng ở Nam định một số tiền 2 482$44, nay tòa Tây án xử ngày 23-9, kết án thầy 2 năm tù và 500 quan tiền phạt.

Càng bị phao vu, Nhà thuốc Võ-Văn-Vân càng có cơ phát đạt

Từ ngày tôi gầy dựng nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN đến nay, tuy chưa đặng bao lâu mà trên năm chục món thuốc cao, đơn, hoàn, tán của chúng tôi đều đặng Đồng-Bào hoan nghinh đặc biệt tín dụng hơn hết vì sự công hiệu của nó, nên có nhiều người vì quá yêu chúng tôi mà tặng cho Nhà thuốc chúng tôi rằng HIỆN THỜI DANH TIẾNG ĐỆ NHỨT.

Bởi vậy nên có kẻ vì cạnh tranh trong sự công hiệu của thuốc, không bằng, cạnh tranh về việc thuốc tiêu thụ không lại, mới đem dạ tiểu nhơn thù vơ oán chạ, bày mưu sâu chước độc để mong làm mất giá trị của nhà Thuốc chúng tôi, và mất sự tín dụng của Đồng-Bào đối với nhà thuốc chúng tôi.

Như hôm 18 Juillet vừa rồi, sở Quan Tư sở Y-Tế đến xem tiệm thuốc của chúng tôi tại Thudaumot, nhơn dịp có lấy ít món thuốc đem về sở Phân chất để thí nghiệm. Sự xem xét của Nhà chuyên trách, không phải riêng về phần tôi mà nhà thuốc nào mở mang lớn lao thì cũng không khỏi bị nhà Chuyên trách để ý. Sự thí nghiệm ra sao, sở phân chất cũng chưa tuyên bố, song tôi dám quả quyết rằng các thứ thuốc của tôi làm không có một mảy nào phạm đến vệ sanh hay là có chất độc gì khác, quí vị thân chủ của chúng tôi cũng đều công nhận như vậy.

Chuyện xem xét của sở Y Tế như vậy mà có kẻ thù vơ oán chạ, tiểu tâm đê tiện âm mưu đồn phao rằng sở Thương Chánh đến bắt Nhà tôi và bắt đặng một Kilo Morphine Quí vị cũng tự xét, nếu chúng tôi có bị bắt tại nhà một kilo Morphine thì tâm cho Nhà thuốc đứng vững đến ngày nay không.

Sự thấy trong Nam ai ai cũng đều biết ấy là mưu kế của kẻ đê hèn để ám hại chúng tôi, song chúng làm như vậy chẳng khác nào làm quảng-cáo đùm cho chúng tôi, để càng làm cho Đồng-Bào biết tư cách đê hèn của chúng và càng biết cho nhà thuốc chúng tôi là một Nhà thuốc của người Annam rất lớn lao danh tiếng mà tín dụng thêm nữa. Nếu Nhà thuốc tôi không giá trị, thuốc không tiêu thụ nhiều thì kẻ tiểu nhơn ấy có thêm phao vu làm chi, cho bị tội mất sự ra.

VÕ-VĂN-VÂN
Dược-Phòng THUDAUMOT

Có quả độc sâu giết người không?

Số báo gần đây bản báo có đăng chuyện độc được sâu giết người. Nay tiếp được bài dưới nầy, đăng y nguyên văn. Thực hư nhờ nhà trách nhiệm tra nghiệm.

L. T. S.

* * *

Sau khi ông trùm Chẩn, ở làng Đồng xuân, huyện Nghĩa hành (Quảng ngãi), giết được con «sâu thuốc», (đã đăng T.D số 829). Người vùng ấy đều thầm thì rằng: «Chính con «sâu thuốc» ấy của tên H. C. ở xóm chợ Ba bình, lấy giống của mẹ vợ nó là thị Ng. người ấp Phước khánh, làng Vạn phước (Mộ đức) về nuôi. Đồng thời thị Điệp (vợ tên Phạm Họe), người làng Ba bình, bị ho mấy tháng nay, đến bữa 20 tháng 8 ta bỏ mạng, người ta lại đồn rầm lên lần nữa!

Đó là theo lời nghi ngờ, chớ chưa lấy gì làm xác thật.

Thình lình, sớm mai bữa 20 9-35, ký giả tới nhà ông Trần Đức ở Đồng xuân, có chút việc riêng. Đương khi nói chuyện, vừa thấy tên Họe tới đó xin gạo. Ông Đức rót cho anh ta một tách nước và hỏi thăm thị Điệp đau sao mà chết, và chôn cất xong chưa. Họe vừa khóc vừa trả lời một cách rất thê thảm (Dưới này toàn thuật theo lời Họe nói):

«Nguyên bữa 16 tháng 5 ta, vợ tôi đến nhà tên C. mua thuốc lá (nhà nó bán hàng xén), vợ tên C. có cho ăn một dĩa gỏi đu đủ; ăn xong, về nhà phát sóng vùi, rồi ho mãi. Chạy chữa thuốc thang đã nhiều, mà bịnh càng ngày càng thêm, bình vóc lại gầy ốm một cách lạ thường lắm

«Sanh nghi tôi gạn hỏi mãi, vợ tôi mới nói thật sự ăn gỏi trên. Chắc là vợ C. thuốc vợ tôi rồi! Tôi dẫn vợ tôi đến nhà tên C. cố ý nắm vợ. Vợ chồng tên C. theo rằng ai mãi, liền nhắn thị Ng (mẹ vợ nó) ra, chúng xin chịu nuôi nấng, và chỉ người biết trục thuốc là mụ Trinh ở làng An ba, và đưa cho tôi 2$70, biểu đem đưa trước cho thầy, nống tới khi lành mạnh, phí tổn bao nhiêu chúng chịu tất cả. Nhưng khi đem đến nơi thì Trinh nói để lâu quá, nay không dám trục nữa. Thất vọng, tôi khiêng vợ tôi về nhà tên C. nhứt định nắm vợ. Mẹ con nó lại hứa rằng sẽ lo tiền gạo cấp dưỡng vợ tôi cho đến khi chết, chúng lại cho 10$ nữa để tống táng

«Tin chắc như lời, nên tôi mới đem vợ tôi về. Nói cho phải, trong mấy tháng nay, tên C. cũng thường thường đem cho tiền gạo hoài. Vừa rồi vợ tôi chết, con tôi tới xin tiền về chôn, thì vợ chồng nó vẫn tăng. Nó lại biểu cứ về mua chịu đi, rồi nó sẽ trả. Tưởng nó nói thật, nên tôi mua hòm và vải hết 16 quan 2 tiền, chôn cất xong, tới hỏi, thì nó lại chối không biết tiền gì, không cho mô. Xin. Hiện cha con tôi, nhịn đói đã hai ngày rày. Nay vô xin ông lấy vài chén gạo về nấu cùng vợ tôi rồi cha con tôi ăn kẻo đói quá..».

Việc Thế-giới

NHẬT

Đối với việc Ý-A. Tokio 22/9. các công ty bảo hiểm hàng hải Nhật không chịu nhận việc đảm bảo sự thiệt hại những hàng hóa chở tàu Ý trong lúc chiến tranh.

PHÁP

Đảng Hỏa thập tự (Croix de feu), làm lễ kỷ niệm trận đánh ở La Marne.

Paris 22 9 — Các đảng viên đảng Hỏa thập tự và quân binh ứng mộ đã làm lễ kỷ niệm trận đánh la Marne (đánh với Đức năm 1914) Ở rải rác các tỉnh đều có cuộc tụ hội, không xảy ra việc gì, chỉ có ở Caen bọn quá khích có bắn mấy phát súng lục vào bọn Hỏa thập tự, có mấy người bị thương xoàng.

VIỆC Ý-A

Chánh phủ Ý bác lời đề xướng của hội nghị năm nước. — Rome 21 9 Hội đồng thượng thơ Ý, sau khi nghe tờ phúc thơ của hội nghị 5 nước ở hội Quốc liên, đã bác lời đề xướng của 5 nước, cho rằng những cách ấy trái với lòng nguyện vọng của Ý và không đủ bảo đảm quyền lợi của Ý mà duy trì cuộc hòa bình được lâu.

Nhóm lần thứ hai, hội đồng thượng thơ nhứt định xem xét cho rõ ràng về việc

((Xem tiếp trang 3 cột 5)

SÁCH TẶNG

Hiệu sách Nam-kỳ, 17, đại lộ Francis Garnier — Hanoi, vừa rồi có gởi tặng Bản-báo 3 quyển sách:

1°) «*Tuyết-Hồng lệ sử*», tác giả là Từ-trẩm Á; dày 168 trang, in đẹp, giá bán 0$45.

2°) «*Le Petit Ecolier*» do 2 ông Lê-văn-Lê và Phạm-Tá soạn. Sách dùng cho học trò lớp năm và lớp tư ở các trường, tái bản lần thứ 7. Giá 0$30.

3°) «*Manuel d'histoire d'Annam*», do 2 ông Trần-văn-Thược và Ngô-văn-Minh soạn. Sách nầy cũng dùng cho học trò nhỏ học sử nước nhà có tiện. Giá 0$30.

Bản báo có lời cảm ơn nhà sách Nam-kỳ và giới thiệu cùng độc giả 3 thứ sách trên.

T. D.

THUỐC SÂU ĂN RĂNG

Hiệu THÔNG-HOẠT Quảng-Trị
Giá 0$10
Rất thần hiệu

Nghe vừa tới đó, ông Đức liền bảo người nhà cho một bát gạo. Họe ra về ký giả cũng cáo lui.

Được nghe câu chuyện có quan hệ, và nhân dân đang ôm mối lo ngại, xin thuật lên báo chương. Hư thật nhờ nhà đương cuộc xét.

Người nghe: D. S. S.

SIROP PULMO

TRỊ CÁC CHỨNG HO — RẤT THẦN HIỆU

Một chai: 0$90

Nhà Thuốc PHẠM-DOÃN-ĐIỀM Tourane

CÙNG CÁC NHÀ THUỐC NHÀ BUÔN

CÁI ĐẸP RẺ TIỀN

Ve dầu, lọ thuốc, chai rượu, hủ chè, v. v., nếu trám bằng thứ trám ACELTA đã tiện lợi dễ cách lại đẹp đẽ thêm nhiều.

Ở Đông-Pháp các nhà thuốc, nhà buôn dùng trám ACELTA đã bộn mà ai nấy đều khen ngợi lắm.

Hãng chế tạo: LABORATOIRES TESSE & Cie (SAINT-OUEN)

Nhà tổng-đại-lý ở Đông-Pháp là hiệu:

• KHUYNH-DIỆP •

Gởi đủ kiểu mẫu, giá cả, giấy má biên các người muốn biết rõ về trám ACELTA. — Lại khi nào cũng có chứa sẵn trám ACELTA đủ mùi để bán buôn, bán lẻ.

Maison VIỄN-ĐỆ à HUẾ — Téléphone 87

HAI THỨ THUỐC GIA-TRUYỀN HIỆU-NGHIỆM LẠ THƯỜNG!!

KIỆN-NHI

Thuốc bổ hay nhất cho trẻ con — tiêu diệt được mọi chứng bệnh ngặt nghèo — Giúp trẻ chóng lớn

Mỗi chai 1$20

Hãy đọc bức chứng thư thứ II Tôi có mua 6 ve thuốc TAM-TIÊN KIỆN NHI của hiệu SINH-HUY DƯỢC-ĐIẾM Sau khi cho mấy trẻ tôi dùng thấy hiệu nghiệm lắm, chắc là một đứa trẻ của tôi khi chưa dùng thì bụng to, nổi gân xanh ở mặt, sau khi dùng hết với chai thì các chứng ấy đều khỏi hẳn, ăn được ngủ được, khỏe hơn trước nhiều. Vậy xin giới thiệu với các nhà nuôi trẻ lưu ý.

M. TRẦN-ĐĂNG-LÂN, Secrétaire de la Banque de l'Indochine VINH

Kiện-Tinh Bổ-Thận

Các bạn thanh niên từ 15 đến 40 tuổi hay bị chứng Mộng tinh, Di-tinh, Hoạt tinh, bất thần thác bất giao, tinh khí bất cố, nguyên nhân vì lao tâm lao lực, tửu sắc quá độ, đàm dục không chừng. Khi mới phát bệnh, trong mình mỏi mệt, ăn kém, ngủ ít, đi đứng bần thần, mặt mày xây xẩm, đâm nằm hay than thở, suy nghĩ liên miên, khi mới thiu thiu chợp ngủ thì giật mình như sắp ngã Mà ngủ thì lý bí thấy nhiều điều kỳ quái chiêm bao mộng mị. Khi ngủ giấy đầu choáng, mỏi khô, hay đánh trống ngực. Bệnh như thế chỉ dùng độ 3, 4 ve là khỏi hẳn. Nhất là người bị bệnh lâu, giống mai sau khó khỏi, dùng thuốc nầy rất tốt, vì chất thuốc làm cho sinh tinh, cố khí, bổ thận, giúp đường tiểu tiện thông và trong. Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hỏi Đại-lý do nơi: SINH-HUY DƯỢC-ĐIẾM 89 phố la Ga — VINH

ĐẠI-LÝ: Hanoi — Haiphong: Hai-Linh — Huế: Văn-hóa — Vientiane: Phan-thị-đức — Bồ-lương: Nguyễn-cảnh-Chính

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

SỨC KHOẺ CỦA TRẺ CON

NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) ở Khắp Đông-Dương

Trạng thái biến thiên trên lịch sử hôn nhân ở hiện đại

(Tiếp theo trang 1)

Cụ thể kết hôn và gia tộc thống chế

Trước 2 mối cực đoan (tư thông công khai và kết hiệp thống chế) tức là nếu ai kết hôn với gia tộc thống chế, hai bên đi trái ngược nhau, mà bên nào cũng không khỏi có đều tệ hại. Ở khoảng giữa 2 trường hợp trên, mới phát sanh một chủ nghĩa mới; chủ nghĩa mới này hiện công chúng đương chú ý là theo cơ sở trên khoa học về «tánh» mà lập ra «Thế giới tánh cải cách đồng minh».

Chủ nghĩa «tánh cải cách» này, có nhiều nhà khoa học làm chủ não, họ nhận rằng cái gì thích hợp với sự yêu cầu tự nhiên, và hiệp với khoa học, tức là đạo đức, bằng theo chỗ kiến giải ấy, họ xác lập rằng môn luận lý học về «tánh», định ra 10 điều để làm nguyên lý chỉ đạo:

1) Kết hôn cải cách định phép kết hôn và ly hôn.

2) Nâng cao địa vị xã hội đàn bà.

3) Vì phải gánh hoàn toàn trách nhiệm về sự sanh con nuôi con, thực hành sự hạn chế sinh sản, cách tránh thai nghén không phòng hại và trừng phạt tội trụy thai phá thai.

4) Thực hành vận động lựa giống tốt.

5) Chánh xác kết hôn, phải qui định về những «tánh khác thường» không thích hợp.

6) Khoan dung sự tự do kết hiệp và bảo hộ con đẻ hoang.

7) Dự phòng họa mãi dâm và bệnh phong tình.

8) Đối với hành vi thuộc về bản năng «tánh», không kh ép vào tội ác và nhận là chứng bệnh (?).

9) Đặt thêm luật phép về tội phạm thuộc về tánh.

10) Thực hành môn giáo dục về tánh học.

Trên là chủ nghĩa «tánh cải cách» của các nhà khoa học đã đề xướng. Song phần đông cũng cho phương phép bổ cứu tạm thời. Họ nói: chế độ kết hôn dưới chế độ giai cấp tư bản này, không sao tìm ra cách hoàn thiện mỹ mãn được, có phương này cách nọ, cũng như cái quần đã mục rách, vá chỗ này lủng chỗ kia, chỉ loài chỗ xấu ra mà thôi.

Vậy chúng ta nên kết luận rằng: muốn có chế độ hôn nhân hoàn thiện, trước phải có chế độ kinh tế hoàn thiện.

Người Mới thuật

TRỪ TUYỆT BỊNH SUYỄN THUỐC

SIÊNG hiệu NHÀNH-MAI

Ai dùng thuốc này không hết bịnh, của một tôi thường mười, và dám làm giấy cam đoan cho mỗi vị dùng thuốc.

(hay và sung) giá 0$30

BỊNH SUYỄN UỐNG THUỐC NÀY VÀO THÌ HẾT LIỀN (KỲ THAI)

[illegible]

ĐÀN BÀ CÓ THAI...

BẢO KIẾT KHÔNG HƯ THAI... VÀ SANH ĐẺ DỄ DÀNG MAU LẸ...

[illegible]

Viễn-Đông Tôn-Tích-Hội

Hội tư-bản SEQUANAISE thành Ba-lê lập nên

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lăng một phần tư đã góp rồi

Công-ty hành động theo chỉ dụ 12 tháng tư năm 1910. Đăng bộ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi Phố Paul-Bert. Giây nói số 892

Sở Quản-lý ở Saigon đường Charner. Giây nói số 1099

Món tiền lưu trữ là: 440.886$87

(Tính đến ngày 31 Décembre ... đã tiệt hoàn vốn lại cho người đã góp)

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG SEPTEMBRE 1935

Mở ngày thứ bảy 28 Septembre 1935 hồi chín giờ rưỡi tại sở Quản-Lý ở số 68 đường Charner Saigon do ông GABEL ROBERT chủ tọa, ông COU ISMAEL và ông NGUYEN-VAN-NGO dự tọa.

phiếu đã trúng	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại
	Lần mở trước: hoàn vốn bội phần	
	Những số đã quay bánh xe ra: 18.252-29.833	
18.252	M. PHAM-VAN-CHUNG, Bd Carnot à Hanoi (Phiếu 200$)	1 000$00
29.833	Phiếu này chưa phát hành.	
	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn	
	Những số đã quay ở bánh xe ra 834-2336-2633-355 2880 30-1010 869-1588 1950 2448 1940 1020.	
834	834-1-M. NGUYEN-VAN-TUNG ở Cholon	200$00
	834-3-M. DO-VAN-THOM Cholon	200.00
5 336	5336-1-Mme THAN-THI-XI ở Binhthuận	200.00
	5336-3 Mlle NGUYEN-KIM-HOA ở Saigon	200.00
8 633	M. YEN TONG ở Saigon	200.00
14.880	M. LUONG-VAN-SANG ở Gdinh	200.00
16.030	M. NGUYEN-VAN-VINH ở Battambang	200.00
19.010	M. VU-VAN-MUI 50 ruelle Phat-Lôc, Hanoi	200.00
21 869	M. VO-VAN-SUM ở Gocong	200.00
25 588	M. HUYNH-VAN-TRONG ở Baria	200.00
31 940	M. OUK ở Phnompenh	1000.00
37 020	Mme NGUYEN-THI-LIEN ở Phnompenh	200.00

Lần mở thứ ba: không phải đóng tiền tháng

Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ trị giá kê ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ nhất.

Những số đã quay ở bánh xe ra 2819 476 2027 2978-2732-1530 481 1333 1565 1396 743-231

		Cột thứ nhất	Cột thứ hai
2 819	M. SARAVANASSAMY XAVIER ở Cholon	531$00	1000$00
11 978	Mme BUI-THI-DIEM ở rue de Nouveau Village, Uongbi	[illegible]	200.00
10 330	M. TRAN-VAN-CAO ở Cholon	[illegible]	500.00
15 481	Mme PHAM-THI-MUI ở [illegible] Ninhbinh, Ninhgiang	[illegible]	500.00
22 353	M. LAM-VAN-THO ở Sadec	[illegible]	500.00
[illegible]	(P. C.) M. LE-VAN-SINH ở Mytho	[illegible]	200.00
30 231	M. TRAN-KIM-LIEM, 42 A. Jean Rousseau, Thaibinh	[illegible]	200.00
38,510	Phiếu này chưa phát hành		

Những kỳ xổ số sau định vào ngày thứ tư 30 Octobre 1935 hồi chín giờ tại sở Tổng Cục ở số 32, phố Paul Bert à Hanoi.

Đau dạ dày, đau phòng tích, đau bụng kinh niên

CHỮA KHÁC NHAU

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai, rồi đau lên xuống ngang thắt lưng; ợ hơi lên cổ, có khi ợ cả ra nước chua; có khi đau quá nôn cả đồ ăn ra nữa, hễ ợ hơi hay đánh trung tiện thì đỡ; đau như thế gọi là ĐAU DẠ DÀY (đau bao tử).

Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau dữ dội; đau độ nửa hay một ngày thì đỡ, cách mấy ngày hay một tháng đau một lần; đau như thế gọi là ĐAU BỤNG KINH NIÊN.

Đau chói chói bụng dưới, có khi tức suốt xuống bọ sang, một đôi khi ợ hơi lên cổ, ngày đau ngày không, ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, lơ lửng thất thường, sắc mặt vàng nhợt bủng beo, da bụng dày bì bịch; đau như thế là ĐAU BỤNG PHÒNG TÍCH.

Ai mắc phải, hãy viết thư kể chứng bệnh thật rõ gửi cho bản hiệu sẽ gửi thuốc bằng cách lĩnh hóa giao ngân. 0$25 1 lọ, 2$40 1 tá, 1$20 nửa tá.

Gần đây, quân bất lương làm giả mạo, và học mót lời lẽ trong quảng cáo bản hiệu, đăng báo lừa người. Nếu ai đã mua lầm dùng không công hiệu gì. Hãy mua thuốc ĐAU DẠ DÀY ĐIỀU NGUYÊN dùng thử sẽ biết hay dở.

Thư từ và mandat đề: NGUYỄN-NGỌC-AM

Chủ hiệu: ĐIỀU NGUYÊN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

125 hàng Bông (cửa quyền) HANOI

Tổng đại lý: NAM ĐỊNH, Maison Việt-Long 38 rue Champeaux trên trường học Hàng Cót. Maison Đức-Thắng 146-150 Albert 1e Dakao, SAIGON. Tân-Hòa 87 rue Paul-Bert HUẾ. Nananam ... DALAT. Minh-Nguyệt rue Gia-Long PHAN-THIET. HAIPHONG: Mai-Linh 85, Cầu-Đất. HẢI-DƯƠNG, phố Nam-sách, chợ huyện: Nghĩa Hòa Đường. Hương-giang 11 Rue Paul-Bert HUẾ. Mme Phan-thị-Lộc, Rue Tafforin — VIENTIANE.

Một tễ thuốc **PILULES PINK** thêm cho các cơ-thể yếu-mệt biết bao là máu tốt, rất nhiều, rất bổ, rất hay làm cho sức mạnh nở nang và tinh nhanh nhẹn thêm lên.

Thuốc **PILULES PINK** là một thứ thuốc thần hiệu để chữa khoẻ bệnh thiếu-máu, bệnh phiền-muộn, bệnh nhọc-mệt, bệnh tới thì lớn-sồ và bệnh trở về già, bệnh đau dạ-dày, bệnh nhức đầu, kinh nguyệt bất điều.

Thuốc PILULES PINK bán tại khắp các hàng bào-chế tây.

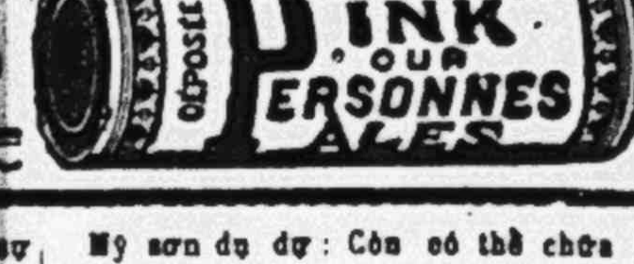

VIỆC THẾ-GIỚI

(Tiếp theo trang 2)

hành động của hải quân Anh và việc dự bị của quân đội nước A. Tuy không công nhận lời đề xướng của hội nghị Vạn quốc, song chánh phủ Ý có hơi để ý đến. Lời đáp từ có hơi dịu bớt ý cưỡng ngạnh như mấy kỳ trước.

Tại biên giới A. — Addis-Abéba 22-9. Theo tin Reuter, các đồn ở phía bắc đã lui lại 20 dặm động tránh sự xung đột có thể xảy ra.

Ý xuất binh. — Rome 20-9. Chiếc tàu Abbazia chở 40 quan võ và 200 lính mà ày đã nhổ neo chiều hôm qua để sang Đông Phi, và nhiều chiếc tàu khác nữa chở rất nhiều lính và khí vật đồ máy móc, trong đó có 3.000 lính áo chở mì đem qua Phi châu.

Ý yêu cầu. — Genève 23-9. Ý yêu cầu sự liên hiệp 2 xứ Somalie và Erythrée. A phải cho Ý mượn con đường tắc ra biển, nhứt là quân đội A phải triệt bỏ mà do Ý kiểm ét.

Anh chữa mình. — Rome 22-9. Đại sứ Anh đã đưa cho bộ Ngoại giao Ý một bản thông điệp nói rằng Anh tập hiệp thủy quân ở Địa trung hải là để giữ mình chớ không phải xâm phạm đến ai. Bộ Ngoại giao Ý lại trao cho đại sứ Anh tờ thông điệp trả lời nói Ý cũng như Anh.

Việc không tốt giữa hai nước Ý-A. Addis Abéba 23-9. Theo tin Reuter, các nhà cầm quyền A ở Gondar mới bắt một người Ý đi vòng ở Adoua, Ý đã đem việc đó phản kháng với chánh phủ A.

Ý chở binh khí qua Phi châu. — Port Said 23-9. Một chiếc tàu Ý chở 6035 người lính, 4221 tấn đồ binh khí và 8318 tấn dầu lửa đã qua kênh Suez bữa 20.

Tin làng báo

Báo «*Công-dân*» do ông Tiết như Ngọc làm chủ nhiệm, vừa rồi đã ra số đầu ngày 25-9-35 tại Hanoi, Tòa soạn và ty quản lý ở số 11, phố hàng Da.

Giá báo mỗi năm 1$50, mỗi số 0$03.

Vậy có lời chào mừng bạn đồng nghiệp và giới thiệu cùng độc giả.

T. D.

Thi-văn với thời-đại

-0ǁ0-

五大害

1·) *Bệnh thuốc phiện.* — *Dùng thuốc này bỏ rất êm đềm, song nói cho biết hút ngay mấy bữa, mỗi bữa mấy phân, xái ăn mấy lượt. Thuốc viên và nước uống thơm, ngon, ngọt. Nghiện nhẹ 2$. 3, nặng 5$, 6 là khỏi.*

2·) *Bệnh sán (Bạch-thốn-trùng). Mỗi liều 1$. Trừ tuyệt bệnh sán.*

3·) *Đau mắt màng mộng. Thuốc mới phát minh, mỗi lọ 1$. Mắt toét 0$50.*

4·) *Đau quả tim*
5·) *Đau dạ dày* } *mỗi chai 2$00.*

Nguyên sứ tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-CẢNH

57, *Định-Tân Nam-Định (Tonkin)*

Tin mừng Hanoi

AN-THÀNH là một nhà kỹ nghệ chuyên môn có tài chế tạo ra kiểu áo Pull'over DOCTORAT bằng laine rất thích hợp với thời thế, hiện vừa đây được Hoàng-Đế ban thưởng Đệ Ngũ Hạng Long Bội Tinh.

Nhân dịp này, bản hiệu bán giá đặc biệt các thứ hàng sau này, mong rằng các Ngài sẽ vì công nghệ của AN-THÀNH, mà chấn hưng cho thì AN-THÀNH cảm tạ vô cùng.

AN-THÀNH

41 — Phố Hàng-bào — 41 HANOI

Áo tập thể thao của các cậu học trò nhỏ 0$20 — Áo tập thể các hội thể thao người lớn 0$25 — Chemisette thường 0$35 — Chemisette Elégant cái các 0$65 Cổ fermeture 0$80 — Chemisette SOLIAR kiểu tối tân đặc biệt cái các 1$60 — Áo bận ngoài bằng laine không có tay kiểu DOCTORAT 3$30 — kiểu SOLIAR 3$60 — Có đủ các thứ áo người lớn và con nít bằng pure laine và coton.

Lại có đủ các thứ lụa Hadong giá từ 0$35 - 0$40 - 0$45 - 0$50 - 0$60 - 0$70 - 0$80 — Tusser soie 1$65 một thước. Mua sỉ có giá riêng rất đặc biệt.

Dùng sữa

"LE GOSSE"

Sữa « LE GOSSE » rất bổ cho tất cả mọi người: có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.

Bao thầu cho Nhà-nước năm 1932-1933

Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc.... à Saigon.

Có bán trong các tiệm tạp hóa ở Đông-Pháp.

HIỆU GIẤY XANH: *Giá mỗi hộp*.............. 0$30

Đại lý:

ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES

HUẾ — TOURANE — QUINHON

TIỂU THUYẾT

HƯ KHÔNG

LƯƠNG-PHÁT dịch-thuật

Số 8

Nghe mấy lời của cha nuôi, lòng hiếu nghĩa của Mỹ sơn phải cảm động. Tỏ ra cái người xốc vác mạnh mẽ kia, thương đau và chờ chàng. Đó là lần đầu mà ông Bá lê vy nhờ đến Mỹ sơn xem bệnh. Thầy thuốc của ông toàn là tay danh tiếng trong hàn lâm Y viện Ba mà.

Mỹ sơn khởi sự khám nghiệm, hỏi bệnh ông Bá lê vy; rồi chàng bảo ông nằm mà lấy tay chận vào chỗ giây lưng và nơi ruột. Chàng tự nghĩ đến bệnh căng: bệnh nhứt gân đi truyền, đau bao tử, gan. Ông Bá lê vy nói có nhiều khi khó thở, nhưng Mỹ sơn xem không thương về bộ phổi.

Mỹ sơn lại xét đến quả tim cẩn thận hơn. Chàng lóng tai nghe có tiếng thổi ở phía dưới quả tim, và một tiếng khàn cất cất ở chỗ nắp phát huyết quản. Mỹ sơn biết quả rồi: phát huyết quản nở quả tim cứng lại!

Khi ngồi giậy, ông Bá lê vy sè bàn tay rộng ra đưa vào trên vai, Mỹ sơn nhân đó nhìn các ngón tay cong như hình chưa tóm. Ông chỉ mấy ngón tay mà nói:

— Đó, sự đau kia chỉ phải ra đến đó.

Mỹ sơn càng thấy rõ; trước kia chàng chỉ hoài nghi, vì khám nghiệm chưa chu đáo, nay chàng đã rõ bản chứng bệnh. Chàng càng quả quyết thì càng thấy sự lầm lộn của bác sĩ Lê đa, một ngôi sao trong y viện. Bác sĩ Lê đa nhận lầm mà cho là bệnh đau xương ở phía dưới bụng dưới. Vì thế mà các phương trị của bác sĩ đều cũng như là thuốc rịt trên một cái chưn gỗ, không ăn thua vào đâu.

Cái bệnh của ông Bá lê vy là trọng hơn và nguy hiểm hơn nhiều; cái bệnh kín mà chàng chỉ thấy cái dấu hiệu đáng ghê sợ, cái bệnh mà chính chàng cũng không muốn nhìn nhận, nhưng nó rõ ràng quá, bệnh ấy tức là bệnh đau tự trong huyết quản ở ngực, như cái bệnh yết hầu ở cuống họng. Bệnh ấy mới là cái bệnh đáng sợ, chỉ chờ một cơ hội, hoặc nhiều khi tự nhiên mà cướp cái sống của người lanh lẹ như trở bàn tay.

Mỹ sơn ước ao làm sao mình có thể lầm! Chàng kéo dài các câu hỏi; nhưng càng hỏi thì càng thấy chứng nghiệm các đều dự đoán. Lầm làm sao được!

Ông Bá lê vy hỏi:

— Sao?

Trong lúc ấy Mỹ sơn đọc trong cặp mắt cha nuôi cái sự sợ hãi của con thú người, đương yêu cầu kêu cứu.

Mỹ sơn không dối; nhưng chàng khôn khéo tìm cách cho ông ta biết rằng ông có thể có một bệnh gân ở trái tim. Ông Bá lê vy nghe nói mình đau một bệnh khác cũng hơi nhẹ bớt đều lo, ông lại trách cho bác sĩ Lê đa là bất lực.

Ông hỏi:

— Mà không nguy hiểm chớ?

Mỹ sơn dụ dự: Còn có thể chữa kịp không?... Mỗi khi hỏi ông Bá lê vy đã tỏ lòng sợ sệt kia mà. Thôi thì để cho ông đừng biết còn tốt hơn.

— Nguy hiểm lắm, thì không đâu. Nhưng dưỡng phụ phải nghỉ một lúc đừng dùng cà phê, đừng uống rượu mạnh, đừng hút xì gà, phải ăn ít, ngủ sớm.

Ông Bá lê vy gần như nghi ngờ hỏi:

— Phương thuốc của con chỉ có thế thôi à?

— Cũng còn những phương khác: như là ấp nước đá, dán thuốc dán.... Nhưng nói các phương ấy, ông Bá lê vy sẽ khiếp sợ....

Mỹ sơn chỉ nói:

— Để tôi biên cho dưỡng phụ một cái vé.

Rồi chàng rút cây bút máy ghi mấy vị thuốc thường dùng như nước lọc v. v,..

Ông Bá lê vy vui mừng nói:

— Với các thứ thuốc ấy con không thuốc ta đâu mà sợ.

— Nếu trong đêm dưỡng phụ có đau quá, tôi có thể tiêm một ít nha phiến tinh.

Nhưng ông Bá lê vy không đau nữa, phép lạ đã hiện, cái sức tự kỷ ám thị đã làm cho ông nghe như mình hết bệnh. Mỹ sơn giúp ông bận áo và thắt cái cà vát trắng.

Bây giờ ông Bá cũng cảm động, đứng nhìn người con nuôi của ông: cái thân hình thong thong cao, cái cằm dày sự quả quyết, cái trán cao, cái cặp mắt hiền lành sáng sủa trong cái gương mặt hơi vàng, cái giá trị của vị bác sĩ trẻ tuổi kia cũng một ít là cái công trình của ông đào tạo: ông lấy làm vinh dự lắm. Ông thương chàng chẳng khác chi một người cha đẻ, nhưng gần vài năm lại đây ông trông thấy một vài đều thay đổi trong đường giao thiệp của chàng và nhà ông, điều ấy làm cho ông buồn.

Có phải Mỹ sơn giận giữ gì ông, về sự không gả Ái lịch cho chàng chăng? Hay là Mỹ sơn không có thú vui gì gần gũi nhà họ Bá? Vì sao? Thật trong các sự ấy có một vẻ u minh chưa khám phá được. Các đều ấy hợp với các đều lo sợ của ông, làm cho ông cảm động.

— Ít nữa là con nói sự thật với ta phải không? Nếu ta mà sợ con mạ bệnh, cũng có lẽ, nhưng đó là không phải vì ta, ta không sợ cái chết đâu. Nhưng chính là vì chúng.

Chúng... Trong cái tiếng «chúng» ấy, ông Bá lê vy nghĩ đến bà vợ của ông đương ưa khoe khoang như một đóa hoa hồng mùa hạ, đến Lai mộng con ông mà vợ chồng ông đã gả không nhằm chỗ, đến Ái lịch mà số phận còn lênh đênh. Các người đàn bà ấy họ cần đến cái tên tuổi cái địa vị của ông, cần đến cái phép lạ của sự thành công và tiền bạc.... Nếu ông mà chết, thì chúng sẽ ra sao?

(Kỳ sau sẽ tiếp)

CÁM ƠN

Vừa rồi đoàn quảng cáo của chúng tôi đi cổ động các tỉnh Trungkỳ, Bắckỳ và mấy nơi kế cận, đặng đồng bào hoan nghinh và mấy nhà đại lý ân cần tiếp rước, lại thêm các báo giới tận tâm cổ động giúp chúng tôi, thật chúng tôi hết sức cảm tình chan chứa.

Với lòng tốt ấy, với ân ấy, không khi nào chúng tôi dám quên mà chẳng lo cho nghề nghiệp mở mang thêm nữa, vì tôn chỉ của chúng tôi là muốn chỉnh đốn nghề y dược nước mình trên con đường mới, cho mau phát đạt, bắn chen chân lấn bước với người, chớ không phải làm càng nói bướng rồi lợi dụng về phe nào mà gạt gẫm kẻ bịnh hoạn.

Mà muốn chỉnh đốn, thì phải dám hy sanh, nên bao giờ chúng tôi cũng dám hy sanh với nghề nghiệp mà đánh đổ những bọn dụng y hay là bọn lợi dụng về nghề y mà thủ lợi, vì vậy nên có nhiều nơi họ vì quyền lợi riêng mà ganh ghét, [illegible] Ổ NHƠN ĐĂNG KỲ, ĐẠO Ổ ĐẠO [illegible] ai làm cái gì hay hơn họ, giỏi hơn họ, đặng đồng bào hoan nghinh, thì sợ cái nghề của họ phải ế ẩm, nên kiếm những lời nhỏ mọn kiếm đặt nhau, vì tánh xấu đó, nên từ bấy lâu nay nghề nghiệp của mình cất đầu không nổi, trồi đầu không lên. Họ lại còn tìm thủ đoạn tiền nhỏ, để kéo, dè bẹ lẫn nhau nữa, thật đáng [illegible], đáng [illegible] chớ không phải như các nước văn minh. Đồng bào của họ ai dám tận tâm [illegible] đôn cho nghề nghiệp [illegible] mà đặng kết quả tốt đẹp thì họ tán thành và ra giúp nhau cho mau tấn phát.

[illegible] Thì tại họ không canh cải và sửa đổi thuốc của họ lại, nên thuốc này sẽ bán chạy, [illegible] tự nhiên. Chớ cần gì phải đi xiên đặt nhau hay là canh tranh bằng cách lén mật mà làm thêm một trò cười cho người Tàu, chớ có ích gì đâu. Phải biết rằng, người có tật chẳng luận là tuổi nào, thuốc hay chẳng luận là thời đại nào. Như trước mắt đồng bào thấy rõ nhà thuốc ÔNG TIÊN chuyên môn bào chế những cao, đơn, hoàn, tán đúng theo phép vệ sanh âu học, bao, hộp, ve, nhãn, nhứt nhứt không thua gì ở các nước văn minh. Nên chánh phủ Pháp mới cho giấy chứng nhận ngày 24 tháng giêng 1922 và Đức Đại Nam Hoàng Đế thưởng cấp bằng tài ràng ngày 16 tháng giêng 1935, hay nhứt là thuốc PHONG TÌNH và BẠCH ĐÁI HẠ, ai dùng cũng dứt tuyệt nọc, chẳng phải chỉ rằng ở xứ Đông Pháp này, cho tới bên Pháp, Singapour, Pondichéry, Chine đều có thơ khen tặng.

Sở làm việc giấy, phòng tiếp khách, phòng bào chế thuốc, phòng khám bịnh, văn văn... của chúng tôi chiếm luôn một dãy sơn căn nhà rộng lớn ở đường Paul Blanchy prolongée, đồ sộ trông thấy sầm uất nguy nga trang, đã đỏ khi cụ nhà nghề, chưa có nhà thuốc Annam nào làm đặng thì đủ biết một căn bổn vững vàng, lâu dài và mở mang nghề y dược trên con đường mới thế nào.

Vậy những lời trên đây nếu quí ngài và tất cả anh em thương gia các nơi cũng nhận là đúng, là chánh đáng để mà binh vực quyền lợi cho bịnh nhơn và các nhà bào chế thuốc Annam ta, lúc có bịnh cứ tìm cho đặng thuốc hiệu ÔNG TIÊN mà dùng, bất cầu bịnh chi đều có thuốc nấy, hay là muốn lãnh đại lý phổ thông thêm, tại Huế xin do ngay hiệu VĨNH TƯỜNG 51 rue Gialong là nơi trọn quyền thay mặt cho chúng tôi mà điều đình, thể lệ, huê hồng, nhứt nhứt y như nhà thuốc chánh tại Saigon.

Y-khoa Học sĩ : TÔNG-VĂN-VIỆT và NGUYỄN NGỌC-CHÂU
chủ-nhơn nhà thuốc

ÔNG TIÊN

N° 82-84-86-88 90 92, Rue P. Blanchy Prolongée à Phú-nhuận
SAIGON — Kính cáo

Nên nhớ: Đón coi sẽ báo tới những bằng cớ của sự công hiệu thuốc « ÔNG TIÊN » tại Kampot (Cambodge).

THUỐC SỐ 2

Còn ai không biết thuốc số 2 của nhà thuốc VỎ VĂN VÂN và ai nói rằng chỉ có thuốc số 2 của nhà thuốc VỎ VĂN VÂN trừ đặng chứng bịnh ngặt nghèo của phe nam-tử là:

MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH

Và cũng chỉ có ông VỎ VĂN VÂN khảo cứu, và các nghĩa rành rẽ chứng bịnh trước nhứt, mà sau được nhiều người tán thành, bè cứ thuốc bổ thận thì kèm thêm vô 3 chứng bịnh kể trên mà có ăn nhập vào đâu: NÓI ĐƯỢC LÀM KHÔNG ĐƯỢC mà.

Vậy xin anh em chớ tin lời bướng bỉnh mà phải tốn tiền vô ích, nhiều khi còn phải mang hại.

Hãy nài cho được thuốc số 2 của nhà thuốc VỎ VĂN VÂN THUDAUMOT là:

TAM TINH HẢI CẨU BỔ THẬN HOÀN

Mỗi hộp (5 hoàn) ..... 1$00

VỎ-VĂN-VÂN Dược-phòng — THUDAUMOT

Tổng đại-lý: HUẾ: Trần Tấn, rue Nam giao. TOURANE: Nguyễn hữu Phô, place Hopital indigène. QUẢNG TRỊ: Maison Ngọc-Tinh

— SUCCURSALE QUINHƠN —

BAO NHIÊU BỆNH

không mắc nếu không có

BỆNH TÁO!

chữa ngay bệnh táo đi!

« Trà GARFIELD chữa khỏi hẳn bệnh táo, vì trà đó chế ra được là nhờ hai sức mạnh: Tạo Hóa nhân đức và Y Thuật khéo tìm ra thấy sự bí mật của Tạo Hoá.

Gan và [illegible] thận làm cho đau đớn vô kể, lại nhức đầu luôn luôn, lại hay đau nhức gân cốt thành ra ngủ không được, làm gì cũng thấy khó nhọc, hay là chán nản ngay. Bao nhiêu dấu chỉ bệnh đó cũng chỉ vì máu dơ, là tại ruột không được sạch sẽ, vậy nên các ngài phải tìm cách chữa các bệnh ở ruột đi, sẽ khỏe mạnh [illegible] ngay.

Ngày nay y học tấn tới, tìm được sự bí mật của Tạo Hoá, chế ra được trà Garfield để các ngài dùng. Chế bằng cây cỏ thật nhiều vi-ta-min, chế theo một cách bí mật — không ai biết — thành ra trà Garfield kiến hiệu quá: chữa khỏi hẳn bệnh táo và kẻ bệnh khác chỉ vì bệnh táo mà sinh ra, có khi những bệnh đó làm hại người ta, trông chừng còn chơ cái sác thôi!

Trà Garfield làm cho bắp thịt quấn ruột lại được chắc chắn mềm mại, các chất [illegible] chảy ra ruột nhiều thêm ra, nuôi lại da ruột cho nó mạnh mẽ — nếu không thì bao nhiêu vi trùng chạy qua da ruột vào máu — trà Garfield rửa ruột thịt cho sạch sẽ, vừa chóng, vừa kỹ lưỡng... lại không nguy hiểm gì. Hàng vạn người tìm bao nhiêu thuốc chả thấy kiến hiệu gì, đến lúc dùng trà Garfield khoan khoái như người sống lại. Ngay từ chiều nay, uống thử một chén: uống sự vui sống, trẻ trang, khỏe mạnh...

Bệnh đau gan chữa khỏi ngay

« Tôi không may cái gan yếu quá, thành ra có nhiều khi bị đau nhức gan vô kể. Tôi dùng trà GARFIELD, may thấy kiến hiệu lắm. Tôi có nhiều dịp khuyên người quen dùng trà này, ai cũng chịu là thuốc giỏi. Trà GARFIELD thật chóng kiến hiệu, dễ tiêu ngay, hết đi đau, lại vui vẻ và can đảm như trước. Xin nhờ ngài gửi ngay cho tôi vài gói trà này, để cho tôi và [illegible] cộng đồng. »

Bà M... [illegible] Radiologie, 103, Boulevard Voltaire, Paris

THÉ GARFIELD

Các hiệu bào chế

Phòng chế thuốc DENSMORE, 25, Rue Dagorno, PARIS (XII°)

HO SỔ MŨI, HO CÓ ĐỜM

Như bị trái cân nặng đè trên ngực!

Hỡi các người khổ sở về bệnh đau phổi, bệnh ho ra đờm, bệnh hen! Nhìn người này mà xem, chả khác gì các người soi gương vậy.

Chỉ có thuốc ngọt hiệu "Vosges Cazé" làm các người chóng bớt đau được thôi. Ai ai cũng bảo rằng chữa bệnh các người, dùng thuốc đó rất thần hiệu.

Ông Louis Moffre (15, rue du Chemin-de-Fer, à Gagny, S.-et-O.) trước bị bệnh đau phổi, bệnh ông ta mắc phải trong khi đánh trận, có viết: « Từ lúc bắt đầu phát lạnh tôi ho cả ngày, nhọc cả người và như sẽ ngực ra được. Tôi nghe như gió thổi trong phổi, cứ tưởng như gần bị chết ngạt, lúc khạc ra đờm song mới được yên.

« Một người bạn khuyên tôi uống thuốc ngọt xứ Vosges, thật uống thuốc đó tốt quá, ngay lúc đầu tôi được bớt ngay. Bệnh ho nguôi đi, tôi mới ngủ yên được. »

Vậy nếu các người mắc bệnh ho sổ mũi, bệnh đau phổi kinh niên, bệnh hen, nhọc nhằn, tưởng như bị ngạt và trong ngực nghe như gió thổi, hay là bị ho ra đờm luôn luôn: Cứ uống thuốc ngọt hiệu « Vosges Cazé », thuốc đó làm cho các người lại đi lại vui vẻ được như mọi người vậy.

Sirop de Vosges Cazé

Bán tại các hiệu bào chế, hay tại hiệu: CAZÉ, Pharm. 66 bis, Avenue de Châtillon, Paris

EXIGEZ LA MARQUE ET LA SIGNATURE

PHÒNG-TÍCH THẦN-DƯỢC « CON CHIM »

VU-DINH-TAN

Đờn ông, Đờn bà sức yếu, khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục hoặc ăn no đi ngủ, ăn no đi tắm ngay nên thụ bịnh gọi là PHÒNG-TÍCH, không phải là Đau Da Dày, đầy hơi, ợ hơi, ợ chua, tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch, thỉnh thoảng sôi bụng, đau bụng, đau nhói sau lưng, chân tay mỏi mệt, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng giầy.

Chỉ một liều thấy giả chịu hoặc khỏi ngay, không hề công phạt: 0$40.

ÂN TỨ KIM-TIỀN 1936

VŨ-ĐÌNH-TÂN

178 bis, Lạch-Tray — HAIPHONG

Đại-lý các tỉnh Trung-Kỳ:

HUẾ: Vĩnh-Tường, 40, phố Gia-Long;
TOURANE: Nguyễn-hữu-Vinh số [illegible];
NHATRANG: Mộng-Lương-Thơ-Quán;
PHANTHIẾT: Nam-Hưng, Commerçant;
QUINHON: Đông-Lập, Avenue Khải-Định;
QUẢNG-NGÃI: Chế-Hoàng à Sông-Vệ;
SOCTRANG: Ng.-văn-Mạnh, Maire à [illegible];
VINH: Hà-thị-Lan (Maison Sinh-Huy);
VIENTIANE: Mme Phan-thị-Lộc, rue Tafforin;
THAKHEK: Bảo-Tiên (Maison Nhật-Nhật Tân).

Các tỉnh khắp ba kỳ có đại-lý

INJECTION PEYRARD D'ALGER

Thuốc thoa hiệu này chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ để trị bịnh [illegible] mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 232 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 231 người

(Y theo 204 [illegible] ở Algue)

BÁN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD [illegible] PARIS
và cùng các nhà thuốc [illegible]

BIỂU UỐNG THỬ

(échantillon médical)

[illegible] MỚI MẮC tiểu tiện tức buốt làm mủ dùng thuốc số 14, 0$60 một ve, MẮC ĐÃ LÂU tiểu tiện thông ít mà hoặc sáng dậy [illegible] có một tý (goutte militaire) dùng số [illegible] 0$60 một ve. TIÊM-LA thì có 3 thứ số 8, 9, 10, mỗi thứ 0$50 một ve, chữa [illegible] thời kỳ. Thuốc chế theo lối khoa-học, không dùng hạn miêu thủy ngân, nên [illegible] công phạt vật và không hại [illegible] dục mà lại chóng kiến hiệu; uống [illegible] độ giảm tiểu dòng hồ đã thấy chuyển, [illegible] đó, không tin mời các ngài lại uống thử một liều, ở xa viết thư đính thêm 0$25 tem, bản đường sẽ gởi thuốc uống thử ngay. Nhận chữa khoán khỏi, mới lấy tiền.

ĐẠI-THIÊN ĐƯỜNG

11, Hàng Bông và 37 Hàng Mành, Hanoi

Là một nhà chuyên môn chữa bệnh tình, có lương y bắt mạch bốc thuốc và bán đủ Cao, Đơn, Hoàn, Tán.

Có nhiều Đại-lý.

« Cù-Là Sư tử là vua các thứ Cù-Là »

Đó là cái chứng cớ hay rõ ràng của nhà thuốc THOẠI-DU-ĐƯỜNG

Tổng đại lý: NGỌC-HÙNG

91 Rue Gia Long HUẾ

Mới tới hàng tạp hóa:

Chemisette Vallière 1$80 và đủ các thứ Chemisette Olympia

Sức

KHỎE ĐÂY NÀY!

Các ngài có bệnh đau dạ giầy, bệnh đi đại tiện táo, bệnh đau mình mẩy, nhức gân cốt? Hay là có các bệnh ở ngoài da, ví dụ bệnh ghẻ lở, bệnh chốc, bệnh cơ đinh ở mày mặt và mình mẩy vân vân...

Hay ở máu thiếu chất bổ?

Đó là tại máu các ngài cần phải có thuốc làm cho trong sạch, chỉ vì máu xấu mà sinh ra bao nhiêu bệnh tật. Vì sự đó mà có bệnh thì phải chữa sự đó, hơn là chữa các dấu chỉ bệnh. Muốn làm cho máu trong sạch thì các ngài nên dùng thuốc lá hiệu "Chartreux de Durbon". Chế ra bằng các chất nước bổ trong cây cỏi trên núi Alpes, rất kiến hiệu, thuốc này làm cho máu lại được trong sạch, nếu máu tốt thì bao nhiêu bệnh vì máu xấu sinh ra khỏi ngay lập tức.

Hàng ngàn người vì thuốc này lại được khỏe mạnh, mỗi ngày hiệu thuốc nhận được rất nhiều thơ viết cảm ơn rất cảm động.

Ngay từ hôm nay các ngài nên dùng thuốc "Tisane des Chartreux de Durbon".

Thuốc uống - Thuốc bột - Thuốc viên
Các hiệu bào chế.
Hỏi rõ thuốc và cách dùng.
Laboratoires J. BERTHIER à Grenoble

TISANE des CHARTREUX de DURBON

NHÀ THUỐC

"ÔNG TIÊN"

84, 86, 88, 90, 92, rue Paul Blanchy prolongée
PHUNHUAN – SAIGON

MỘT MÓN THUỐC MỚI TÌM —

Trị đặng các chưng bịnh phong độc, sanh bịnh ngoài da, như: ghẻ chốc, lác voi, lác đồng tiền, mụn cám, mụn bọc, nhọt, lông ben, bạt biên cùng những mục mọn ngoài da nổi cùng mình mẩy, sần đỏ có giề, ngứa ngấm khó chịu như thế.

CHẲNG NHỮNG THOA PHẾT SƠ SÀI MÀ HẾT ĐẶNG, hãy uống thuốc « GIẢI PHONG SÁT ĐỘC HOÀN » hiệu « ÔNG TIÊN » sẽ trừ tiêu hết những độc địa trong mình. Làm cho máu trở nên tinh sạch, tươi tốt mà trừ các chứng bịnh trên, sự hiệu nghiệm thấy liền trước mắc.

Mỗi hộp giá 0$60

có bán khắp nơi. HUẾ 51 rue Gialong

MỘT HỘP
THIỆT
THUỐC HƯỜN
VALDA
dùng trúng lý, ngậm phải lúc
thì đủ ngăn ngừa
Khỏi đau dóc giọng, Khỏi đau phổi và đủ trừ các bịnh
NHỨNG LÀ
Sổ mũi, nghẹt mũi, phong hàng, ngoại cảm, hoặc đàm nhiệt nổi xâm, vân, vân
MÀ NHỨT LÀ PHẢI
ĐÒI CHO ĐƯỢC
THIỆT THUỐC HƯỜN
- VALDA -
bán đựng trong hộp mà thôi
trên nắp hộp nhớ phải có chữ hiệu
- VALDA -
mới thiệt phải

Được phép bán khắp Đông-Dương

Thuốc CAI NHA PHIẾN VĂN MINH chế theo Hóa-học, đã phân chất tại phòng thí nghiệm Đông dương ngày 17 Mars năm 1933 và được quan chánh tòa thí nghiệm cho giấy nhận thực thuốc cai này chữa khỏi bệnh nghiện thuốc phiện và không có chất độc. Uống thuốc này, khi đang bỏ người rất mạnh khỏe ăn ngủ đi làm như thường. Khi bỏ xong không trở, và ngửi thấy mùi thuốc phiện rất sợ. Dám cam đoan không bao giờ hút lại. Hiệu thuốc này đã duyệt tại tòa án số 47, không ai được làm giả. Các ngài bận việc làm hoặc mắc bệnh chi mà phải nghiện đủ nghiện nặng đến đâu cũng bỏ được. Khi mua thuốc đòi cho được tờ giấy chứng nhận của quan thầy thuốc kẻo mua lầm thuốc giả. Thuốc có năm hạng nặng nhẹ khác nhau. Hút một bữa độ một đồng cân thuốc dùng hạng nặng 5$00, mỗi bữa sáu bẩy phân dùng hạng nhì 3$00, mỗi bữa năm sáu phân dùng hạng ba 2$00. Ăn ba, bốn phân dùng hạng tư 1$00, ăn 2, 3, 4 điếu dùng hạng 0$50 một chai. Các ngài khi đang bỏ, muốn cho người thêm sức khoẻ trong khi bỏ hút nên dùng thêm thuốc SÂM-NHUNG-SONG-LỘ-HOÀN 2$00 một hộp. Các ngài mua thuốc kể rõ ăn nhiều hay ít có bệnh tật chi không, để bản hiệu chế thuốc cho hợp bệnh. Ngài nào không có bệnh thì mua thuốc làm sẵn.

Bản hiệu chữa bệnh người lớn trẻ con mới hay lâu, các thầy đã chê. Chữa khỏi được nhiều, như bệnh ho lao, ho sốt, điều kinh, bạch đái, khí hư, đau bụng, ban, suyễn, đau mắt, lậu, giang-mai. Tóm lại là chữa hết các bệnh kể ra không xiết. Khi các ngài dùng thuốc chỉ xin gửi thư kể bệnh, bản hiệu gửi thuốc tới ngay, nhà bưu giao ngân, ngài nào hỏi điều gì xin gửi con niêm 0$05 để bì cho chủ nhân.

TRẦN-ĐẮC-SỬ dit TAM-TỈNH y quán

Pharmacie TAM-TỈNH N° 73 Rue des Pipes HANOI

Các mỗi tỉnh một nhà bán thuốc.

Thuốc của bản hiệu có bán ở các Đại-lý sau đây:
Maison Nguyễn-Hùng 91 Rue Gia Long (Huế). MM. Lê-văn-Nhuận 27 Rue du Marché Thị-Nghè (Gia Định). Vĩnh-Hiệp-Phát (Long-Xuyên). Nguyễn-văn-Dặng à Paksé (Laos).

BÀ CON ANH EM ĐÃ DÙNG GIÁP VÒNG CÁC HIỆU THUỐC PHONG – TÌNH CHƯA?

Nếu đã dùng rồi mà thấy khá, thì cứ dùng tới. Còn như thấy « tiền mất tật còn » thì bà con anh em hãy dùng qua thuốc mới thí-nghiệm xong, trị được 99/. số người bịnh. Thuốc này của nhà thuốc danh tiếng lâu năm và lớn nhứt ở Đông-Pháp là

VỎ - ĐÌNH - DẦN

Dược-Phòng CHOLON

HUÊ LIỄU GIẢI-ĐỘC-HOÀN

kêu tắt là số 60. Giá 1$00 1 hộp
dùng được 5 ngày. Trị tuyệt:

LẬU, DƯƠNG-MAI, HỘT-XOÀI

bất cầu là mới phát hay kinh-niên

Chúng tôi không dại ngôn rằng thuốc này là « Thần-Dược » nhưng giấy trắng mực đen còn đó, cái danh giá của chúng tôi từ 15 năm, chúng tôi không làm quảng-cáo một thứ thuốc tầm thường cho tốn của bao công, làm mất lòng tin cậy.

Hỡi bà con anh em có bịnh!!
Muốn mạnh cứ yên trí dùng. (Thuốc số 60)

Phân cuộc: 87 Rue Paul-Bert, HUẾ
Rue Verdun, TOURANE
QUINHON, NHATRANG

BỘ BA!...

MUỐN: TỐT, LỢI, RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG:

1) DẦU XĂNG (ESSENCE)
2) DẦU NHỚT (HUILE)
3) MỠ (GRAISSE)

Có dùng mới biết;

SHELL

SHELLCOOL
SHELL A CYL
HUILE SHELL
GRAISSE SHELL

biết chắc dùng mãi
Đâu đâu cũng sẵn có

SHELL

Imprimerie TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG

SỐ 833 — RA NGÀY THỨ TƯ — 2 OCTOBRE 1935

PHU - TRUONG TIENG - DAN.

Chế-Độ Lao Ngục

Ngục giam đàn bà và trường giạy làm mẹ

Phương đông ta có câu: Người xưa lấy nhà ngục làm nhà phước, mà Phương tây cũng lấy nhà ngục làm trường học thiên nhiên. Vì sao? người sanh ở đời, không phải thánh hiền, không ai khỏi phạm điều lầm lỗi, mà nhà ngục chính là nơi trừng phạt đều lầm lỗi ấy; ai đã vào đó, một phen bị trừng phạt, tức là lảnh được một bài học nghiêm chỉnh, trọn đời chừa đều lỗi mà làm đều lành, trở thành người tốt. Đấy, người ta nhận nhà ngục làm nhà phước và trường học là thế.

Tuy vậy, đó chỉ nói lý mà thôi, xét về thực tế, thì kiết quả tốt xấu, là tại chế độ giam ngục cùng cách đối đãi thế nào mà thành ra khác nhau, chớ không toàn là kiết quả « nhà phước » « trường học » như trên đã nói.

Ở xứ văn minh, chế độ giam ngục sắp đặt được hoàn thiện, nhà giam sạch sẽ, ăn mặc hợp phép vệ sanh, công việc có chừng độ; trong nhà giam có mở trường công nghệ, người tội cũng như công nhân, tiền công chừa lại mấy phần trăm, việc làm tùy sức, giờ rảnh lại được đọc báo xem sách, đến khi mản hạn thì tiền làm công kia đủ làm sanh nhai... Bởi thế nên những người đã vào nhà giam ra, không khác gì tốt nghiệp ở một lớp học, dầu kẻ gian ác cũng chừa tánh xấu ngày trước mà trở nên người lành.

Trái lại, chế độ giam ngục không tốt (như ở xứ ta), thì nhà giam rỏ là địa ngục, ăn uống hằng ngày đã thiếu đồ bổ dưỡng, nhà ngục chật hẹp bẩn thỉu, lại không hợp vệ sanh. Đến công việc thì dụng dâu bắt đó, không tùy theo sức, lại còn lối đánh đập vô lý, người rủi sa vào cảnh ấy không biết cái thú sanh nhảo là gì nữa. Vì thế nên người hung ác càng hung ác thêm, mà kẻ lương thiện đã lâm vào cảnh ấy cũng dần dần hóa ra người hư, trọn ngày chỉ thấy chuyện tàn nhẫn, thấy lần thành quen, tự nhiên mình cũng nhiễm theo, nên ai vào ngục là mang cục họa, còn mong gì trở nên người khá được.

Kiết quả sự giam ngục thế nào, do chế độ giam ngục tốt xấu, đó là chứng thực rỏ ràng.

Hãy xem cái gương ở nhà giam đàn bà ở nước văn minh:

Một cậu học sanh Tàu, học ở Âu-châu, có thuật một nhà giam ngục đàn bà một tỉnh nọ ở nước Pháp mà con mắt cậu ta đã thấy tường tận.

« Ở tỉnh đó có một nhà ngục giam đàn bà, nói cho đúng, nhà ngục ấy so với nhà ở thường càng quang lãng vui vẻ, thơ thái hơn nhiều.

Tên là nhà ngục, mà kỳ thiệt không khác gì một sở biệt-trử, bốn mặt vuông vức như cái vườn hoa và có sân rộng.

Theo qui luật đã định, đàn bà có con nhỏ, bị tội vào ngục, không được lìa đứa con kia, phải chiếu cố săn sóc nó, trừ đến khi đứa con nên 4 tuổi. Vì cái cớ mẹ con không được rời nhau, nên người có tội vào nhà giam, thì đứa con cũng theo mẹ vào trong cùng ở, có khi đến ngày mản hạn, mẹ con cùng ra một lượt.

Cách kiến trúc nhà ngục ấy cũng như các nhà ngục khác, cũng cửa khóa, cũng cửa sổ có lưới sắt v. v. Song trên lưới sắt đều sơn vẻ một cách có mỹ thuật, tối lại đèn điện dọi lên, hiện ra đủ màu trông rất đẹp mắt.

Mỗi phòng một người tù, ngoài một cái giường lớn ra, có một cái gương con, hoặc một cái nôi rất sạch sẽ, đủ đồ cho trẻ con nằm, không khác gì cách bài trí trong một phòng nhà khách sạn. Trừ người mẹ, vì phép đền tội, buộc phải ở trong, không được tự gio ra ngoài, còn đứa con thì vào ra chơi bởi tự ý.

Đáng chú ý, là người coi sóc nhà ngục ấy, đối với người tù đàn bà có con, khi nào cũng theo cách lịch sự lễ phép, không nói một tiếng gì thô bỷ. Đừng nói đến sự xô đánh hất hủi là tuyệt nhiên không có, vì sợ những đều không tốt ấy in sâu vào cái não của đứa trẻ kia, sau thành ra đứa trẻ xấu.

Bởi cách đối đải trên, nên người đàn bà đã vào nhà ngục mà sau mản hạn ra, chịu sức cảm hóa mà trở thành bà mẹ hiền.

Chế độ trên, hiện ở nước Pháp định suy hành khắp cả toàn quốc, và cả tù đàn ông nữa

Xem chuyện thuật trên, chúng ta mới tin câu « nhà phước » và « trường học » là lời nói có thực chứng, không phải nói hảo. Đối đải với người bị lao ngục còn thế, huống là đối đải với người thường. Ở xứ ta nghe chuyện nầy tất nhiên ai cũng sanh lòng ghen cho xứ văn minh. Vì ở xứ dã–man, đải người dân lương thiện mà lâm cái « ca » cay nghiệt quá những người bị tội xứ văn minh!

X. T. T. thuật

CẢI CHÍNH

Phụ trương số 831, về mục Chuyện Mới: Xem tướng, Xem mui và Phát minh phương pháp chữa bệnh không ngờ là hai chuyện, ở giữa sót cái dấu ,".

CHUYỆN ĐỜI CỦA CÔNG-MAI

Cũng được mẹ cái tự do hơn nước ngoài chớ!

Tự do hơn nước ngoài, ai muốn nói nghề làm báo.

— Bác nói khoác hoài. Báo giới xứ ta mà tự do ở đâu? Trước kia còn dưới quyền kiểm duyệt, nghe nhiều người than phiền, từ ba năm nay lại đây, khỏi chịu kiểm duyệt, mấy nhà cầm bút đương mừng, tưởng đâu nghề mình dễ làm ăn, song cũng nhiều bạn bị nạn, như Hải-phòng, Saigon, lần lược bị đình bản, ngoài ra còn lắm bạn dở chết dở sống, như vậy mà bác cho là tự do hơn người ao?

— Vậy mà được một cái tự do hơn người là khỏi sự lôi thôi xảy ra trên cuộc quốc tế.

— Quốc tế mà lôi thôi gì đến nghề báo?

— Thì Bác không xem bên nước ngoài, không thấy những sự rắc rối của bạn viết báo kia sao?

Ở Thượng-hải nước Tàu, có tờ báo nọ nói động chạm đến Nhật hoàng sao đó, mà báo ấy phải đình bản. Bên Mỹ gần đây có tờ báo có bức tranh vẽ cũng chuyện Nhật hoàng kéo xe, chánh phủ Nhật cũng nổi lên kháng nghị, cho là việc trọng đại. Cuộc Á Ý xung đột, Nhật như có ý ngấm ngầm binh A, bảo Ý nổi lên công kích Nhật, chánh phủ Nhật cũng lấy làm bất mản, yêu cầu chánh phủ Ý cấm các báo không được khêu khích v. v.

Đấy, báo giới nước ngoài thường có việc lôi thôi giữa quốc tế là vậy đó, nên mất đi một phần tự do. Còn báo ở ta ngày nay gì không được tự do, chớ nói chuyện quốc tế thì thả cửa, ấy là hơn được báo ngoài một cái chớ gì.

— Nói thả cửa thế nào?

— Thì Bác không thấy nào chưởi Hitler, nào công kích Tưởng-giới-Thạch, nào nói xấu La-ty-Phúc, nào mắng Mussolini, vô số người. Người ấy là người bên Tàu, bên Nhật, bên Âu Mỹ thì tha hồ nói sướng miệng, mà có nước nào dám đụng chạm đến mình đâu!

— Bác nói cái đó có thực, nhưng bác phải biết, đối ngoại nói gì thì nói, chớ đối nội mà động chạm đến một quan Phủ, quan Huyện một ông Thừa....khi đã thấy chuyện rầy chớ không thơ mơ đâu.

— Vì vậy nên họ đua nhau nói chuyện nước ngoài.

—Còn tiểu thuyết cũng nói sướng,

– Phải.

Công nghiệp hàng không ở Tàu

. Công nghiệp hàng không ở Tàu hiện nay do hai hội lớn nắm giữ 1) là hội « China National Aviation Corporation » 2) là hội « Eurasian Aviation Corporation » hội thứ nhất tư bản 10 triệu đồng đô la tiền Mễ-tây-cơ (dollars mexicains) do một hội có danh tiếng người Mỹ « Pan American Airway » trông coi. Bao nhiêu những tay kỹ sư và người cầm máy tàu đều là người Mỹ, còn người Tàu thì phụ việc và học tập.

Hội thứ hai thì tư bản của Đức, Hai hội nầy không tranh nhau, hội thứ hai cốt để làm hoàn toàn và mở rộng các đường bay từ Tàu qua Âu châu, hội thứ nhất bay ở trong đất Tàu.

Hiện nay Tàu có 3 đường hàng không lớn. 1 đường Hán khẩu, 1 đường Thượng-hải và 1 đường Thượng hải theo bờ biển Thái-bình-dương.

Con đường thứ nhất gần đây đã mở dài thêm, không bao lâu sẽ đến Vân-nam phủ.

Con đường theo sông Dương-tử phát triển hơn hết cả, trong 6 tháng năm 1934, tàu bay đường ấy tính tất cả là 425.000 km. và chở được 1930 người hành khách, 38.000 kilos đồ hàng hóa.

VĂN - ĐỀ

CON CHỬA HOANG

Đọc phụ-trương T. D. số 827 ngày 12-9-35, tôi chú ý nhất đến vấn đề « con chửa hoang ».

Kết luận bài ấy ông H.A. nói rằng: « Thuở nay pháp luật cả dư luận vẫn dung thứ cho bọn đàn ông bất chính, tức là người cha đứa con chửa hoang kia; cái người chính gốc gây ra đứa con đó cứ được ở ngoài pháp luật và dư luận, mà trút cả lỗi ấy cho đứa con và mẹ nó, đều đó rất là bất công. Vậy muốn trừ cái nạn chửa hoang, nên trị tội người đàn ông bất chính, buộc phải lãnh trách nhậm về sự nuôi đẻ và nuôi nấng sau nầy, cũng như con chính thức, không được bỏ tránh cho ai ».

Ông bênh vực chị em phái yếu quá! « có gan ăn cướp thì có gan chịu đòn » các bà ấy há không biết đó là một điều cấm của xã-hội sao? Trẻ tuổi có mà đúng tuổi cũng có, đủ các hạng người, các bà chửa hoang ấy cũng có người học giỏi, cũng có người tiền lắm bạc nhiều, chớ phải toàn quẫn mạnh, lỡ bước đâu! Bị người đời mai mỉa, xã hội bạc đãi, có lẽ các bà cũng biết đau đớn và hổ ngươi, may ra biết hối mà chừa; chứ nếu được pháp luật ủng hộ, nằm đẻ có người săn sóc, con đẻ ra có người nâng niu ẵm bồng, như người có chồng, thì cái nạn chửa hoang chưa biết còn bành trướng đến đâu! Các bà ngoài vòng, tưởng bở cũng bắt chước đi ... người thấy gái như mèo thấy mỡ, bấy giờ có sợ hình phạt muốn tránh cũng khó lắm thay!

Như thế ông muốn trừ cái nạn chửa hoang tận gốc, mà thành ra vô tình, ông vẫn trừ cái ngọn, hay là không trừ gì cả; mà con khuyến khích thêm.

Đối với phái mạnh, ông gia cho cái hình phạt ấy cũng vô hiệu: sẵn tiền người ta vẫn có thể quăng ra cho một số bạc nhỏ. Trước khi được thỏa dục tình, lắm lần người ta cũng đã phí tổn rất nhiều mà có tiếc đâu. Không muốn nuôi, người ta cứ lần trớ, người chửa hoang sắp ngày đẻ có thì giờ tìm kiếm hay đi kiện người ta chăng? Hay là thân thích dựa vào luật mà vênh vang sinh sự. Tôi tưởng mấy ông đạo đức Cố-việt không tin ở luật đến trình độ ấy. Trái lại, được người còn có lương tâm, muốn bao bọc người bạn đã vì mình mà chịu cực, thì dầu không có luật nào bắt buộc, người ta cũng làm. Nhưng trong buổi khó khăn nầy, nhà nghèo, thất nghiệp, cha mẹ già, vợ con nheo nhóc – nhiều người có vợ con rồi mà vẫn chơi bậy—nợ như chúa chổm... tiền đâu?

Tóm lại, điều luật nói đó không đủ ngăn ngừa cái nạn chửa hoang của bạn gái.

Chửa hoang đã là kết quả sự dâm dục quá mạnh của đôi trai gái thiếu lòng liêm sỉ, thì chữa bệnh chửa hoang chỉ có một cách là triệt ngỏi dâm dục.

Hỏi ai là người phải lãnh trách nhiệm nặng nề ấy? Trước hết ta phải kể bọn phụ huynh, sau trông vào tài năng nhà giáo dục chuyên môn và gọi đến lương tâm nhà kinh tế.

Người ta sẽ chung sức mà làm:

1·) Sao cho lũ trẻ, cả trai lẫn gái, được hưởng một nền giáo dục hoàn toàn, có trí phán đoán, lúc bước chân ra đời, biết đi, vui lòng đi ngay lên đường chính, cứ thế mà theo mãi không nản, trông sang các lối quỉ quái chung quanh, biết sợ, biết thương, còn ra tay cứu vớt các bạn là khác nữa.

2·) Sao cho lủ trẻ có công ăn việc làm, được hưởng sinh thú ở đời.

Được như thế, người ta mới khỏi lo đến cái nạn đáng thương tâm ấy.

Nếu chưa rứt nọc, tôi xin hiến hai cách nữa:

2·) Bao nhiêu trai gái lẳng lơ, đem đi che ở vào một góc trời, tự lập lấy một thứ pháp luật riêng, tùy sở thích (chắc sẽ tự do tuyệt đối!)

2·) Người chửa hoang với bạn chung tình, bắt phải lấy nhau làm vợ chồng, nhưng phải chịu phạt tiền 5 đồng với tù mỗi người 5 tháng (giam hoặc khổ sai ở nơi họ đã làm bậy). Nếu tang chứng hẳn hòi, mà còn cố cải hay là đút lót mong tiêu án đi, sẽ bị thêm tội bội tín! Như thế mới lột được mặt nạ cả người làm bậy mà cứ tự xưng mô-phạm với tai mắt quốc-dân.

Số con chửa hoang mấy ra có giảm được chăng? Mong lắm.

H. V.

L. T. S. – Bài trước tác giả vẫn bất mãn cho chế độ xã hội dung thứ bọn đàn ông, vì cái « kết quả » của sự dâm dục bất chính, đàn bà mang lấy một chắc mà không chối cãi được, mà đàn ông lợi dụng sự « không chứng » mà thoát ra ngoài vòng, nên trở chỗ đó, chớ không phải là tha thứ cho đàn bà. Được bài ông H. V. nầy cũng bổ chỗ thiếu của bài trước.

Những khí cụ giết người tối tân của Đức

(Tiếp theo Phụ trương số 831)

Năm 1927, trả tiền công hết 1800 triệu phật lang. Nhà máy thép của I. G. dùng 184.000 người thợ.

Công-Ty I. G. chuyên nghề cất hơi than đá dậụng chế tạo ra những vị Benzol, Phénol, Toluol, Xylol, Naptaline và Anilien là vị làm phẩm nhuộm. Lại còn chế nước chụp hình, chế đồ làm phim chiếu ảnh, chế chất nổ, chế dầu xăng nhơn tạo, tơ lụa nhơn tạo, laine và da nhơn tạo, đồ sừng và cao su nhơn tạo, các chất toan, các thứ cường thủy và Chlore, Iode, Brome, Azote v. v.

Công-Ty ấy làm việc dưới quyền 5 ông nầy:

Bác-sĩ Boettinger, Von Weinberg, Von Duisberg, Oppeinheim, Aufschlaeger.

Hiện nay Công–Ty I. G. có: 13 nhà máy chế các chất nổ, 13 nhà máy chế cường thủy, 12 nhà làm toép và ngủ kim, 5 nhà máy chế nhất hóa học, 4 nhà máy chế phẩm nhuộm, 22 nhà máy chế các chất hóa học do than đá mà ra, 5 nhà máy làm các thứ hơi ép lại, (Gaz comprimés), 3 nhà máy sợi, 9 nhà máy làm tơ nhơn tạo, 21 nhà đại-lý ở các nước, 12 nhà máy mới lập. (Theo lời H. Wata)

Mỗi năm Đức chế được 13 vạn tấn phẩm nhuộm, còn Pháp và Anh hiệp lại chỉ 2 vạn tấn.

Năm 1929 - 1930, sở Tai-nghiệm Binh khí (Waffen Amt) có phụ cấp 2000 triệu mã khắc cho công ty I.G. và công ty Badische, công ty I.G. có 2. 171 Bác sĩ, trong số ấy có 843 Bác sĩ chuyên môn hóa học dùng về quân sự.

Trước Âu chiến, các nhà máy I.G mỗi tuần làm được 2000 tấn chất nổ, tức mỗi ngày 300 tấn. Vậy mà tờ hòa ước Versailles cho phép Đức dự bị trong nước nửa triệu (500.000) quả tạc đạn.

Chỉ trong hai ngày là nhà máy I.G. làm xong nửa triệu tạc đạn ấy, vì mỗi tuần nhà máy ấy có thể làm đến ba triệu quả tạc đạn.

Còn hơi độc, mỗi tháng nhà I. G. làm được 3000 tấn (Denvignes)

Nhà máy Badische rộng 300 mẫu tây, dài hai cây số. Người làm: 400 hóa học Sư, 15.000 thợ chuyên môn.

Nhà máy Bachst khi mới lập (1863) chỉ có năm người thợ. Nay có 12.000 thợ, 500 cai, 400 hóa học Sư và 100 kỹ sư tuyệt giỏi, giỏi nhất trong thế giới. (Theo lời Đại-tướng Denvigues).

Nhà máy Oppau là nơi Bác sĩ Haber chế ra Ammoniaque năm 1913 và nơi Bác sĩ Bergius chế ra dầu hỏa nhơn tạo năm 1925 (Bác sĩ nầy cũng như Bác sĩ Haber và Bosch, năm 1932 đoạt được phần thưởng Nobel).

Nhà máy Oppau phần nhiều chuyên về quân sự. Xây dựng lên tốn hết 630 triệu đồng vàng mã khắc. Hồi Âu chiến được Chính phủ Đức phụ cấp cho 200 triệu đồng vàng mã khắc. Có 4000 Bác sĩ và hóa học sư và 5000 thợ chế chất nổ và hơi độc.

Đức định rằng lúc ra xảy chiến tranh, trong năm giờ đồng hồ có thể cho bay được 3800 chiếc tàu bay, mỗi chiếc sức bay xa đến 1000 cây số, mỗi giờ 680 cây số, chở nặng được hơn một tấn tạc đạn,

Theo lời Đại-tướng y-Quan Sieur (Médecin Général) diễn thuyết, thì nay mỗi chiếc tàu bay Đức G.38, H.70, và U.52, có thể chở xa hơn 1000 cây số, 5 tấn tạc đạn hơi độc, ném xong lại bay về chở năm tấn khác.

Đại tá y Quan (Médecins Colonels) Izard và Gilleulle nói rằng: « chỉ dùng hai tấn Phosgène đủ giết hết dân trong một thành rộng 10.000 mẫu tây ».

Mỗi ngày mấy nhà máy I.G. Badische ở Leverkussen và ở Lonza (bên Silésie) có thể làm được mấy triệu trái phá chứa những hơi độc như Phosgène, Ypérite và Brombenzyl-Cyanique.

Tính rằng sức phá hại của mỗi trái phá có hơi độc là một mẫu tây, thì chỉ trong vài giờ đủ làm tiêu diệt ba tỉnh lớn.

Nhưng bộ Tham mưu Đức chú ý nhất là mấy chỗ đô hội, mấy ga lớn, mấy cầu to, mấy nhà máy rộng, mấy kho tàng lợi hại, mấy pháo đài, mấy sở giây thép, điện thoại, các bộ, các nghị viện, các dinh thự của mấy nhà đương cầm quyền.

Theo lời thiếu tá Carl Endress thì trong trận chiến tranh sau nầy, Đức sẽ ném tạc đạn có hơi độc trong các rạp hát, các rạp chiếu ảnh, các trường học, các nhà thờ, các nhà thương và khắp vùng nhà quê cũng mấy nơi có người tụ hợp nhiều.

PHÒ-TANG

(Còn nữa)

Đã hạ một giá nầy

THI VĂN VỚI THỜI ĐẠI

Là một quyển sách của ông Sử-Minh-Tử soạn, nhà in Tiếng-Dân mới xuất bản.

Những bài in trong sách nầy, đã đăng ở Phụ-trương Tiếng-Dân, rất được độc giả hoan nghênh, nay in thành sách rất tiện việc xem đọc.

Tiếng-Dân

ĐẤT TA MÍA TÂY

(Thuật việc làm mía ở hội đường Tuy-Hòa)

(Tiếp theo Phụ-trương số 831)

Cày bỏ hoang

Mía gốc đốn rồi, còn có thể để gốc được lâu nữa, thì cũng đốt ban như trên, nên không, có đám thì đào mương và sillon khác đặng trồng mía, có đám thì cày bỏ hoang; năm sau mới trồng mía lại.

Cách tiêu thụ

Thuyền nổi nhờ nước, công việc của hội tấn phát nhờ tiền, mà ông chủ hội nầy có tiếng là xoay tiền giỏi nhứt.

Nghe nói nhiều lần ông đem đường cầm cho nhà banque, lấy bạc về phát cho cai và thầy thợ, mỗi lần gần bạc vạn chớ ít đâu.

Ông giao thiệp đủ các nhà buôn nơi thành thị lớn, nên đường của hội được tiêu thụ lắm. Giá đường tuy mỗi năm mỗi hạ (năm 1930, 27$ 100 kgr., năm nay 22$), mà đất hội mỗi ngày mỗi mở thêm, là nhờ đường tiêu thụ được.

Có năm đường hội không đủ bán, ông phải mua đường Quảng-ngãi về nấu lại, đổi chất, để bán cho bạn hàng. Nhờ vậy đường Quảng-ngãi trong khoản mùa thuế năm nay bán chạy được, nên việc thâu thuế có dễ dàng hơn mọi năm. Song thấy hội mỗi năm lo mua đất mở rộng thêm, tôi e cho đường Quảng-ngãi sau nầy phải đình trệ, đường mà bị đình trệ thì mấy nhà làm đường phải ra thế nào!!

Định giá

Giá hội định mỗi năm có khác:

Công nhựt. — Khi mới thành lập, công dân mỗi ngày 4, 5 cắt, gần đây dân mỗi ngày mỗi tới đông, công mỗi ngày mỗi hạ xuống, nên hiện nay chỉ còn 13 xu thôi.

Arterre. — Lấy đất nắm đắp mương đầu thầy, mỗi thước cube 18 xu. Sillon-Kai mới mở số, sillon giá cao đến 14, 15 xu, 10 xu, 8 xu, năm nay chỉ còn 7 xu, nữa chừng hạ xuống 6 xu, nhẹ quá, (sẽ nói rõ ra sau).

Xuống hàng. — Mỗi mẫu 1200 sillons, lần thứ nhứt xuống hàng để trồng, mỗi mẫu 4$00, lần nữa trồng rồi, xuống hàng thêm, mỗi mẫu 5$50, lần ba xuống đất cho bằng mặt, mỗi mẫu 6$60.

Tát nước. — Mỗi mẫu tây một kỳ tát nước 2$00.

Trồng mía. — Vừa chặt mía giống và trồng mỗi mẫu 22$00.

Tảo mương. — Mỗi mẫu 3$.

Bỏ phân. — Mỗi mẫu 3$.

Làm cỏ. — Tùy cỏ nhiều ít, mỗi mẫu từ 4$ đến 12$.

Ban gốc và tảo mương cỏ.— Mỗi mẫu 18$90.

Cày bỏ hoang. — Mỗi mẫu 16$.

Giá đường. — Năm 1930 mỗi 100 kgr. 27$, năm 1931 và 32 mỗi 100 kgr. 25$ năm nay 22$.

Lệ phát bạc. — Mỗi tháng 2 kỳ: 5 và 20 tây.

Kết luận

Hội đường mở ở chỗ nầy, đất rộng thế nước có, hội lại cũng nuôi cây mía từ nhỏ đến lớn, như người nuôi người, nên mía rất nhiều đường, tiêu thụ ra các xứ mà thâu được mối lợi lớn. Từ hội thành lập đến nay có phần ích cho người lao động bản xứ, mỗi tháng nuôi sống số ngàn người, mà tiểu - tư - bản vì mướn người làm không ra nên có phần than trách.

Sự mở mang

Nghe nói chỗ nầy trước khi chưa có hội đường, là một cái trường cho cọp beo nhảy múa; nên người cố cựu ở rất thưa. Từ hội đường thành lập đến nay, người các nơi, tới mùa làm, đoàn 5 lũ 7 tới làm đông đúc, nên cọp beo đã lánh xa, chỉ còn mấy con heo rừng cố ý nằm lỳ đặng xơi bớt một vài rãnh mía tươi.

Thương mãi

Trước kia chỗ nầy chưa có chợ, vì ít người tụ tập, từ hội đường thành lập, thầy thợ theo ở đông, ông chủ có lập một cái chợ là nơi gần cầu (bị cháy ngày 6-8-35), nay đương làm chắc chắn lại, nên những đồ tạp hóa các nơi gánh tới, tấp nập bằng ngày, cuộc thương mãi nầy chắc có lẽ phát đạt; nhưng tiếc rằng chưa có người chủ trương cuộc buôn cho có chương mực, chỉ thấy một hạng người buôn tạm, ăn lời rất cao mà thôi.

Những đều khuyết điểm của Hội

1) Chưa có một số nhà công cho thầy thợ và cu-ly ở. Thế nên ở chung cùng nhau chật hẹp, một ngọn gió vô tình đưa lửa đến, trong bảy phút đồng hồ cháy tan vài chục nóc nhà (6-8-35).

Hiện giờ ông chủ mướn đắp nền chợ và 5 dãy nền nhà chỉnh đốn, tưởng là ông cất luôn cho, ai dè nghe các thầy trong hội nói lại, ông chỉ cho cất nền thôi, còn phần ai nấy cất. Ấy là một việc thầy thợ còn than phiền.

2) Trong hội xu xếp và các cai thiệt đông, mà không ai để ý đến, mỗi lot mía phải dựng tấm bảng lớn trong bản để những chữ: Lot A mấy chục mẫu. Lot B mấy chục mẫu v. v., vì chưa có, nên nhiều khi cai dẫn đi làm cứ lộn luôn. Mắt tôi đã thấy và việc tôi đã làm, giấy đưa ra dẫn mía lot I mà người dẫn chỉ, cứ dồn lot J đó, lỡ rồi mới biết. Huống lại để giá sao mẫu trên bảng, thì các cai phụ, tát nước, trồng mía, tảo mương, làm cỏ v. v. mới không lấn cu-ly, mà mấy thầy lãnh ra, cũng không lấn được cai phụ.

3) Lệ phát bạc. Cứ lệ thường và ông chủ làm Contrat với ai, cũng nói rõ mỗi tháng phát bạc 2 kỳ: 5 và 20.

Cứ như lệ ấy đúng đắn, thì các cai làm việc gì cũng từ ngày 6 đến ngày 15 đã có người khám biên, từ ngày 16 đến 19 tính sổ, 20 phát bạc là vừa. (Lệ kia cũng vậy) Mấy năm trước thì y lệ ấy, vài năm nay hay trễ luôn, nhứt là đào Sillon có khi trễ đến trên một tháng. Tôi có một lần làm Sillon ở Lot B đất đỏ, 2 tháng lo ngày mới lãnh được tiền. May nhờ có vay được ông Ng. H. một số bạc 60$, tuy mỗi tháng lời 6$00, nặng quá, nhưng không có bạc ấy lấy gì nuôi cu ly?

Thế nên các cai đều khen ngợi hội về sự sắp đặt, tán tụng hội về sự chắc chắn, mà than phiền cho hội về sự trễ tiền.

4) Hạ giá thình lình. — Mấy năm trên thầy chánh Dương-Thuật và Kỳ-Chín (Nguyễn - Chi) bao lãnh, mỗi cái giá còn cao, năm nay M. M. Lê-gia-Nhuệ và Hà-Dủ lãnh đốn mía và sillon, giá đã hạ xuống, sillon chỉ còn 7 xu, cho ra cai phụ 6 xu, cai phụ cho cu ly 5 xu, vậy đã quá nhẹ (ban đầu 15 xu một sillon). Thế mà thình lình nửa chừng chủ hạ giá xuống, chỉ cho ra 6 xu, cai lãnh đành phải thôi. Cai phụ trực tiếp với ông Nghè, mới làm xong sillon cho hội. Nghe nói năm tới còn hạ nữa, chẳng biết hạ đến giá nào. Việc có contrat mà hạ giá thình lình như vậy, nên các cai bao than phiền.

5) Chưa có nhà thương. Từ phủ Tuy-hòa tới Hội đường xa 26 kilomètres. Thế mà ở Hội không có nhà thương, nhiều khi thầy thợ, hoặc Cu-ly rủi đau, phải đi Tuy-hòa bất tiện quá!

6) Không có cái giếng uống nước. Nước sông thì đục, vả lại khi trong khi đục không chừng. Vậy mà trong hội không đào một cái giếng để cho thầy thợ và cu-ly uống, phải gánh nước dưới giếng thầy chánh Sáu nay là giếng ông Hào, xa quá!

Lời ước vọng

Muốn chữa mấy đều khuyết điểm trên:

1.) Ông chủ phải làm một số nhà công cho thầy thợ và cu ly ở làm việc cho hội.

2.) Mỗi Lot mía phải dựng một cái bảng nói trên.

3.) Ông chủ rõ biết ý cai và dân mà giữ lời hứa cho chắc, nghĩa là đúng kỳ hạn phát bạc thì phát ngay.

4.) Đừng hạ giá thình lình và thái quá. Nếu hạ giá sillon dưới số đã định năm nay, thì dân gần trực tiếp với hội làm được, chớ cai ở xa không thể bao đảm dẫn dân vào. Thử nghĩ: Không lợi thì Tâcheron lãnh làm chi, không lợi thì cai phụ dẫn dân tới làm chi, không có cai bao nuôi dân, thì có dân đâu đủ làm việc cho hội? Xin chánh, phó chủ hội cho muốn làm cai cứ mà có thất dân nghèo, thì xa gần nghe tiếng tới làm thuê cho hội chẳng ít vậy.

5.) Lập cái nhà thương.

6) Đào một cái giếng. HẾT

Cu – Ly – Cỏ
Ph. D. L.

Hóa giá các thực vật thổ sản ở Huế

(Ngày 16-9-35)

VẬT SẢN	CÂN LƯỢNG TA	GIÁ
Lúa	1 thùng	0$36
Gạo trắng nhứt	65 lon	1.00
Gạo trắng nhì	77 lon	1.00
Gạo trắng chót	95 lon	1.00
Gạo đỏ	95 lon	1.00
Bắp trắng	1 thùng	0.57
Bắp đỏ	—	0.38
Mè	—	0.60
Đậu phụng	—	0.45
Cau tươi	100 trái	0.30
Thịt bò	1 cân	0.16
Thịt heo	—	0.16
Nước mắm	1 chai	0.12
Muối	1 đọi	0.02
Thuốc lá khô	1 xấp	0.70
Thuốc xắt	1 lượng	0.08
Gà chọi	1 con	0.17
Vịt	1 con	0.25
Trứng vịt	10 cái	0.08
Trứng gà	10 cái	0.12
Tre	1 cây	0.15
Mây chẻ	—	0.09

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

Câu chuyện Cao-đẳng tiểu-học lưu trương trường với ở ngoài

VINH. – Từ hôm nhập học cho đến nay, số học trò vào học trường Cao-đẳng tiểu học Vinh cũng chẳng sớm trước là mấy. Duy có số học trò xin ăn trong trường (Internat) chưa được bao nhiêu. Nghe nhà trường định ... 40 lưu học sinh cả thảy, mà mới có hơn 10 người ở trong trường thôi.

Năm nay vào trường chỉ phải nạp mỗi tháng ... ở lớp Cao-đẳng và 5$50 ở lớp tiểu học (petit college), so với trước 8$ và ... phần nhẹ hơn.

Song trước kia đồng tiền còn dễ kiếm, ngày nay đồng tiền khó chạy, nên dầu nhẹ mà ít ... theo được. Họ trọ ngoài chỉ tốn mất ... tháng độ 4$, so với số tiền ở trong, ăn thừa đủ bút giấy và tồn phí. Quan Đốc trường hết sức khuyến giải học trò vào trong trường cho đông mà vẫn vô hiệu. Nay nghe ngài lại bắt mỗi chủ chứa học trò phải khai ở nhà mình mấy tên, và ... chỉ được nhận từ 4 người trở xuống. Vì thế có người thuê nhà gạch ở gần trường để nuôi học trò thấy vậy rất lấy làm lúng túng.

H.

Ba chính trị phạm bị giải qua Hà tịnh

Mới rồi ở tòa Vinh có giải qua Hà tịnh 3 chính trị phạm, một người tên là Lộc, buôn bán ở Bến-thủy, một người là Hoàng ở làng ... đụng, còn người nữa là Tiềm, quê ở tỉnh Hà-tịnh.

Trong ba người nầy thì Tiềm trước kia có can án ở Hà-tịnh mới giải sang. Còn Lộc và Hoàng cũng đều bị can vào một việc gì ở Hà-tịnh, nên sau khi quan chánh mật thám Vinh xét hỏi trong mấy tháng rồi đã giải qua Hà-tịnh, để quan tỉnh làm án.

P. V.

Câu chuyện «gỗ lậu»

HÀ-TỊNH. — Nguyễn-duy-Hàn, làm việc kiểm lâm ở Linh-cảm, ngày 12-2-35, bị mấy người lái buôn cáo cho anh ta trộm búa kiểm lâm đóng gỗ lậu; quan thanh tra kiểm lâm và các nhà chức trách ra khám, bắt Hàn giam lại (trước kia Tiếng-Dân đã đăng).

Theo lời y khai thì bữa làm thuế gỗ đó, có người đồng sự khác đóng dấu gỗ thêm cho mấy người buôn kia để mưu vu và cáo y. Ngày 16-5-35, tòa án Vinh lên làm biên bản tại chỗ; ngày 20-8-35 y được trắng án ...

Rô

Bọn dọa người lại bị án thêm

QUẢNG-NGÃI. — Về chuyện tên Yệt làng Tư-cung-nam, tên Lương-Huy ngụ làng Châu-sa, và tên Trần-Khoa, làng Sung-tích, tổng Tịnh châu, phủ Sơn-tịnh, đi dọa bọn Lê-Thập, cha Trong, Thị sáu Lạc, và Lê thị Miên lấy tiền, tòa án sơ cấp Sơn-tịnh, xử tên Yệt án 1 năm tù, Lương-Huy án 6 tháng tù, Trần-Khoa phạt 3 đồng bạc và cả chung nó phải bồi thường trả lại số bạc đã lấy kia (đã đăng Tiếng-Dân số 817 ra ngày 7-8-35).

Ngày 9-9-35, tòa án đệ nhị cấp có hợp phiên tòa để xét lại thì tên Yệt gia thêm thành án 2 năm tù, tên Lương-Huy được giảm còn án 3 tháng tù, còn tên Trần-Khoa bị án 1 tháng tù.

Bọn dọa người lấy tiền, bị án, đáng lắm!

V.

Bọn cường đạo đánh người

Ngày 19, 20-9-35 vào lúc 11 giờ đêm, có đảng ăn trộm 4 người cầm gậy vào nhà ông Nguyễn-Mậu ở làng Hòa-vinh, tổng Hà...-thượng, huyện Nghĩa-hành, vừa mới đào một lỗ ngạch gần cửa buồng nhà trên. Hôm ấy ông Mậu đi vắng, người con trai là Huân nghe tiếng chó sủa, lén mở cửa ra, thì bọn kia cầm gậy đánh xuống, y liền nhảy cửa, thì cái gậy đúng trúng vào cánh cửa bị hư. Huân bỏ ... làng, chúng bỏ ra đi; ở gần đó có Nguyễn-Đô nghe la, xách cây chạy ra nơi đường gặp đảng trộm có 4 người. Đô không dám cự, lui ra đám mía, chúng tiếp theo đánh Đô bị trọng thương. Kẻ đó tên Đoàn-Thơ nghe la, chạy tiếp đến, cũng bị chúng đánh lỗ đầu, vợ tên đó thấy vậy kêu cứu, chúng cũng tìm đánh, nhưng thị chạy trốn vào nhà nên khỏi sao, rồi chúng bỏ đồng mất.

Sau khi chúng đã thoát rồi, mới thấy có tên trưởng Xanh xách mỏ tới đánh và đi mời hương mục; hương mục nói không phải phận sự của y, nên y không đến. Mãi đến 3 giờ sáng, mới thấy lý trưởng tới lược khám rồi hợp cùng tài chủ Nguyễn-Huân đi huyện báo trình. Quan huyện được báo, liền sức sở tại chở Nguyễn-Đô Đoàn Thơ đến nhà thương điều trị và sức cho chánh tổng đến khám biên và cho đi điều tra.

Đối với vụ trộm nầy, dư luận vùng ấy đoán khác nhau: kẻ thì nói đảng ăn trộm nầy, trong làng có kẻ oa trữ, và hương lý như có ý dung túng, nghiệm như tiếng kêu la rầm lên, và chúng đánh người trọng thương như thế, mà hương mục thối thác, lý trưởng gần sáng mới đến, còn hương kiểm thì sau khi có phát tống về mới có mặt đến nơi, thì rõ hương chức lãnh đạm quá!

Kẻ thì nói đảng nầy không phải cố ý ăn trộm, mà là cố ý trả thù, vì vụ kiện làng gần đây có người ngờ cho ông Nguyễn-Mậu chủ mưu, còn tên Nguyễn-Đô là dân đứng đầu đơn kiện ấy. Nghiệm như Đô đã lui xuống đám mía mà chúng còn theo đánh đến trọng thương thì đủ biết. Còn Đoàn-Thơ là bị chúng lầm hoặc giả là vì cháu ông Mậu.

Kẻ lại nói việc ăn trộm phá cướp như vậy, mà hương lý thờ ơ; đi báo huyện thì chỉ ký tờ báo rồi giao cho sự chủ Nguyễn-Huân tự đi; đem người bị thương ra tỉnh, thì giao cho tên trưởng Xanh đi nạp tờ bẩm.

Lời bàn nói phân vân như vậy. Thực trạng thế nào, còn chờ cuộc điều tra; song dân sao mặc lòng, cái tội thờ ơ lãnh đạm của hương chức làng ấy không thể dung thứ được.

Năng-Dung

Thủ đoạn tri bộ

Ngày 18 tháng 8 Annam (15-9-35), tên Huỳnh Dân người làng Phước thuận (có vợ làng Tam-hội) tới tri bộ Lê-Lạp làng Tham-hội (Bình sơn) xin giấy chứng hôn thú. Sau khi nạp 0$2 lệ thường, tri bộ không chịu cho, lại đòi tiền nào hương tục, bút phí gì gì, phải 3 quan tiền. Van nài mãi không ăn thua gì, phải chạy lo cho đủ số 3 quan mới xin được giấy về. Tội nghiệp!

A. Tr.

BẮC-KỲ

Làm chay cho cha mà bị vu là làm chay tế Nguyễn-thái-Học và sư Đàm

L. T. S. — Trong lúc lộn xộn mấy năm gần đây, nhiều bọn thừa cơ vu hãm cho người một cách bất lương, thành ra lắm người vì thế mà tan nhà nát cửa. Nhưng cũng chỉ mấy năm lộn xộn thôi; ai dè trong lúc dân lo làm ăn yên ổn nắp mà còn chuyện vu cáo như thế, khổ cho dân biết chừng nào! Dưới đây, theo tin TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN số ra ngày 21-9-35, vừa rồi, ở Bắc-giang có sự vu báo thật vô lý:

...

BẮC-GIANG. — Chánh tổng đương thứ tổng Yên-mạc, huyện Yên dũng là Ngụy-văn-Bích, ngày tháng tư vừa rồi làm chay tế tuần phụ y; theo tục, có mời họ hàng quen biết đãi đằng. Ai hay, tên Lưu-xuân-Phong đi báo quan trên rằng chánh tổng ta có rước 15 vị sư lạ mặt, tới làm chay cho các yếu nhân VIỆT NAM-QUỐC-DÂN-ĐẢNG đã quá cố. Có 2 vị sư khấn vái linh hồn Nguyễn-thái Học và sư Đàm; còn nhiều vị sư khác thì vào buồng riêng vẽ bùa liềm và làm chuyện bí mật.

Sáng 20-9-35 phiên tòa công khai đã đem ra xử, các chứng tá phần nhiều là hương lý, đều khai rằng chánh Bích quả làm chay cho thân phụ y thiệt.

Tòa hỏi tên vu báo kia thì nó nói nó trung thành với chánh phủ, thấy chánh tổng làm như vậy, nên nó báo (!!).

Tòa hoãn đến kỳ sau sẽ còn cứu xét.

Một vụ rượu lậu có mấy người bị phạt oan

Ở làng Hữu-lập, tổng Hoàng-mai, huyện Quỳnh-lưu (Nghệ-An), năm Bảo-Đại thứ 7, ngày 19 tháng 11, ông Đoan Thanh-sơn và 3 người lính tuần ra làng ấy vào khám rượu hai nhà: Lê Hữu và Trần-Hạnh. Lúc ấy người nhà thấy ông Đoan vào liền, đem hèm và cơm rượu đầu ... ngoài bờ ruộng gần đấy, cơm và hèm đánh rơi rải các ruộng.

Ông Đoan khám bắt được đồ nấu rượu để trong nhà, rồi đi ra đường sau nhà, thấy cơm và hèm giấu ở bờ ruộng và rơi cả các ruộng, ông Đoan phạt hai người ấy mỗi người hơn 40$ đã nộp rồi. Ông Đoan lại gọi lý trưởng đương thứ ra hỏi ruộng của ai. Lý trưởng khai của Nguyễn-đức-Kỳ, Hoàng-Khâm, Nguyễn-Đán v. v. tất cả là 12 gia chủ. Rồi ông Đoan gọi 12 người điền chủ ấy đòi phạt mỗi người 20$60. Các điền chủ kêu oan rằng họ ở xa ruộng ấy đến 3 cây số, và ruộng ấy cho người trong làng làm thuê, mỗi năm mỗi sào chỉ 3 thùng thóc. Bắt phạt oan quá! Sau các điền chủ có làm đơn kêu quan Thanh-tra Bến-thủy và Vinh, Tòa ba bốn lần mà cũng không có hiệu quả gì.

Qua năm nay thấy giấy sức ra phạt mỗi người là 211$, và bắt giam. Họ có làm đơn nhờ Viện Nhân-dân đại-biểu đạt lên hai chánh phủ.

Nay các người bị phạt bỏ trốn cả, chỉ có đàn bà ở nhà mà thôi. Lý trưởng làng ấy (hiện kiêm) có nói: Trong 12 người đó có Nguyễn-đức Kỳ là oan hơn hết, vì lý trưởng trước khai lầm.

Nguyên Nguyễn-đức-Kỳ có mua vạc ruộng, sau họ chuộc về, đã bán cho người khác trước 2, 3 năm rồi, có lý trưởng nhận thực, có kêu với ông Đoan. Ông Đoan hứa sẽ thay tên cho, sau thấy giấy ra phạt có tên Nguyễn đức-Kỳ còn nguyên là Nguyễn-đức-Kỳ!

Ruộng ở cách xa 2, 3 cây số mà bị phạt đã oan, huống lại có người không có ruộng mà bị phạt lắm!

Quan trên nên soi xét kẻo sinh oan, mà cái oan ấy cứ qui về chính-phủ.

Người Dân

THƠ-TÍN

Cùng ông Nguyễn thanh Tùng Quảng-bình

Được mandat 5$00 của Ngài trả tiền báo rồi.

Cùng ông Nguyễn Dỵ Sông-cầu

Được biên nhận bạc lời của Ngài rồi.

Cùng ông Nguyễn văn Thuật Mỹ khê Tourane

Ngài muốn cải chính thì gởi bài cho nhà báo nào đã đăng bài trước là phải sẽ hơn, T. D. xin miễn đăng.

Cùng ông Chu Sơn Minh lệ

Bài «phê bình thơ cổ» của Ngài, người ta đã nói nhiều rồi. Ba câu đối kia mất nghĩa nôm, chỉ được câu: «nhờ lại cửa....» nên miễn đăng. Còn bài thời sự cũng không thể đăng được, vì Ngài không nói rõ sự thưởng cứu phẩm và xin phụ cấp....

Cùng người dân làng Kim-liên. Nam-đàn, Nghệ-an

Được bài Ngài nói lý trưởng trong làng có truyền cho dân rằng ruộng nào có trích lục rồi mà thay đổi hay bán cho ai thì phải nộp cho lý trưởng 1$00 tiền chứng kiến cùng dân làng góp tiền mua rượu mà lý trưởng tiêu mất v v... Ngài phải cho nhà báo biết tên thiệt của Ngài và ít nữa có vài người dân làng ký chứng vào thì bản báo sẽ đăng.

Cùng bà Hội đồng Nhuận Cầnthơ

Được mandat 5$00 Bà trả tiền báo đến 30-9-35. Báo vẫn gởi luôn.

Cùng ông Hồ văn Ánh Sônglong Sông-gare

Trả đủ hạn báo 15-8-35 đến 15-8-36, Ngài còn dư lại 0$89 trả trước hạn báo sau.

T. D.

THĂNG - LONG HỌC - HIỆU

9 ET 11 RUE DE TAKOU - HANOI

SÁNG LẬP TỪ NĂM 1920

1° — *Ngày nhập học* LUNDI 2 SEPTEMBRE 1935

Các lớp tiểu học: 9h — Các lớp trên: 7h30

2° — *Các giáo sư đều lão luyện, đã từng dạy lâu năm trong các trường công và tư:*

M.M. Nguyễn-bá-Hào: *khoa học cử nhơn*
William Becquet: *giáo sư Anglais*
Hoàng-minh-Giám: *tốt nghiệp trường cao đẳng sư phạm*
Đặng-thai-Mai: — id —

M.M. Nguyễn-Lân: *tốt nghiệp trường cao đẳng sư phạm*
Đinh-Thanh-Chương: — id —
Ngô-đức-Khanh: — id —
Nguyễn-việt An: — id —

M.M. Tôn-thất-Bình: *tú tài triết học*
Võ-nguyên Giáp: — id —
Trần-hữu Mai: — id —
Bùi-tố-Xích: *tú tài toán pháp*
Ng... : — id —

M.M. Phan-Thanh: *tư thục giáo sư*
Nguyễn-Dương: — id —
Nguyễn-cao-Luyện: *kiến trúc sư*
Tô-nhiếp-Hưu: *hán học cử nhân*

3° — *Học sinh bổn trường trúng tuyển các kỳ thi tháng Juin 1935 rất đông:*

BACCALAURÉAT: 8 người được vào vấn đáp, 8 người đậu hẳn. BREVET ELEMENTAIRE có hai người đỗ cả hai. — DIPLOME D.E.P.F.I.: 12 người vào vấn đáp 9 người đỗ hẳn. — CERTIFICAT D.E.P.F.I. 21 người đỗ

NÊN CHÚ Ý: xưa nay không có trường tư nào được nhiều học trò đỗ như thế.